

NHÂN TỬ NGUYỄN VĂN THỌ

# TRỜI CHẮNG

# XANGƯỜI

NHÂN TỬ NGUYỄN VĂN THỌ

TRỜI CHẮNG XANGƯỜI

NXB TÔN GIÁO

# TRỜI CHẮNG

# XANGƯỜI

TRONG CON NGƯỜI CÓ TRỜI, NÊN CÁC TÔN GIÁO LUÔN LUÔN BẮC NHỊP CẦU NỐI KẾT TIỂU LINH QUANG (PHẠM NHÂN) VỚI ĐẠI LINH QUANG (THƯƠNG ĐẾ). LỜI LÊ CÁC ĐẠO TUY KHÁC NHAU, NHUNG NỘI DUNG Ý NGHĨA CHỈ LÀ MỘT.

TRONG CON NGƯỜI CÓ TRỜI, MÀ TRỜI THÌ HOÀN THIÊN; NÊN CON NGƯỜI PHẢI TIẾN HÓA TỚI HOÀN THIÊN ĐỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC ĐỊNH MẠNG SANG CẢ CỦA MÌNH LÀ HỢP NHẤT VỚI THƯƠNG ĐẾ (PHỐI THIÊN).

SÁCH ẤN TÓNG. KHÔNG BÁN.



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

TRỜI CHẰNG  
XA NGƯỜI



Chon linh hiền huynh **PHẠM VĂN TỐ**  
môn sanh Chiêu Minh **LONG VÂN ĐÀN**, Mỹ Tho  
công quả 29.500.000 đồng (trích đợt 83)  
ấn tống lần thứ nhất năm ngàn quyển.

Kính nguyện hồi hướng cho quốc thái dân an,  
đạo pháp trường lưu, chánh giáo hoàng dương,  
vạn linh thức tỉnh hồi đầu, đồng đăng bi ngàn.

**ĐÔI LỜI THA THIẾT**

Quý vị vui lòng **KHÔNG photocopy, KHÔNG mua bán** bất kỳ kinh sách nào do *Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo* thực hiện. Trân trọng kính mời Quý vị liên hệ với **thánh thất Bàu Sen**, hoặc các điểm phát hành của chúng tôi tại các tỉnh, thành, quận, huyện để thỉnh các ấn phẩm chánh thức (kính biểu).

Kinh sách được ấn tống để kính biểu rộng rãi là nhờ có biết bao tấm lòng vàng của hàng hàng lớp lớp đạo tâm gần xa gói gắm. Để không phụ lòng các bậc Mạnh Thường Quân ấy, xin Quý vị trân trọng giữ gìn kinh sách để truyền trao cho đúng người thật tâm tìm tu, học đạo. Chúng tôi chân thành biết ơn sự thấu hiểu, đồng cảm, và hợp tác chặt chẽ của Quý vị.

Quyển **76.1** trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo  
Kỷ niệm sáu năm ấn tống (tháng 6-2008 / tháng 6-2014)

**Ban Ấn Tống**

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo

Nhân Tử NGUYỄN VĂN THỌ

# TRỜI CHẴNG XA NGƯỜI

*IN LẦN THỨ NHẤT*

Nhà xuất bản TÔN GIÁO  
Hà Nội 2014

## MỤC LỤC

Giao cảm	5
TRỜI CHẴNG XA NGƯỜI	7
Mười sáu phụ bản màu	49
ĐỒNG QUY NHI THỪ ĐỒ	71

Gia đình tác giả giữ bản quyền.  
© All Rights Reserved

## GIAO CẢM

Vài năm nay, thông qua nhà xuất bản Tôn Giáo, Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Đại Đạo đã hân hạnh gửi tới quý đạo hữu, đạo tâm hai tập sách của bác sĩ Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ (1921-2014):

- TINH HOA CAO ĐÀI GIÁO (2010, 2012).

- ĐẠI ĐẠO VÀ TÔN GIÁO (2013).

Mới đây là một hiệp tuyển viết về tác giả:

- TƯỞNG NHỚ NHÂN TỬ NGUYỄN VĂN THỌ (2014).

Tiếp tục công hiến quý bạn đọc trong nhà đạo những công trình xiển dương Đại Đạo của Nhân Tử, chúng tôi ấn tống TRỜI CHẴNG XA NGƯỜI, nguyên là bài viết rất phong phú và rất giá trị của Nhân Tử, được trình bày tại Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam vào đầu năm 1971 (Tân Hợi).

Thượng tuần tháng 4-2014, nhân khi biên tập để ấn tống, chúng tôi đã hiệu đính bản thảo và bổ sung thêm một số trích dẫn thánh giáo Cao Đài, hình ảnh minh họa, chèn thêm nguồn tài liệu trong một số cước chú.

Đây là phần *nói điếu* của chúng tôi, bởi lẽ bài viết của

bác sĩ Nhân Tử ví như một lẵng hoa đã sẵn tươi đẹp và rất thơm tho rồi, nên chúng tôi chỉ cần sửa sang, chăm chút vài nhánh lá con con trước khi đem lẵng hoa hương sắc của tác giả cống hiến đạo hữu bốn phương.

Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ là một hùng tâm, đại trí trong lãnh vực tôn giáo đối chiếu (*comparative religion*); toàn bộ huân nghiệp xiển minh Đạo học của cụ là bằng chứng.

Do đó, nếu quan tâm nghiên cứu giáo lý Cao Đài theo chiều hướng đối chiếu các tư tưởng triết giáo đông tây kim cổ trong suối nguồn Đại Đạo bao la, thì giờ đây – với tập *Trời Chẳng Xa Người* – quý đạo tâm đang có trong tay nhiều dữ liệu xác thực, quý báu, vừa để xiển minh chủ trương *vạn giáo nhất lý* của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ; vừa để hóa giải óc kỳ thị, phân biệt tôn giáo của nhân gian nhằm lẫn; vừa để góp phần hướng về mục đích quy nguyên và phục nhất của Đại Đạo.

Chúng con kính thành cầu nguyện Đức Chí Tôn ban hồng ân đến giác linh Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ và cửu huyền thất tổ các vị Mạnh Thường Quân trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Đại Đạo.

*Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.*

Phú Nhuận, 13-4-2014

Huệ Khải



## TRỜI CHẴNG XA NGƯỜI

Đề tài *Trời Chẳng Xa Người* là một đề tài hết sức đơn giản, đơn giản như tấm lòng trung thực của tôi; lời lẽ mà tôi dùng để trình bày vấn đề cũng là những lời lẽ đơn sơ trung thực; những ý kiến tôi đưa ra hôm nay, tôi cũng muốn cho nó trong sáng như ánh trăng sao.

Tất cả những ý tứ, những lời lẽ mà tôi trình bày, phát biểu hôm nay, tôi còn muốn lồng chúng vào trong những cảm tình thành khẩn, đẹp đẽ nhất của tôi, để chúng trở nên những đóa hoa thơm gửi tặng quý vị. Thảng hoặc mà lực bất tòng tâm, sự thể không theo được lý tưởng, thời kính mong quý vị lượng thứ.

Trong bài này, tôi sẽ dùng lời lẽ Thánh Hiền các đạo giáo, những chứng lý của triết học, khoa học để dẫn chứng cho những lời của tôi.

Tôi nghĩ rằng Đại Đạo thời phải lớn, lớn trùm cả khung trời, như lời nhà thơ Lý Bạch (701-762) trong bài thơ *Hành Lộ Nan*,<sup>(1)</sup> và như vậy nó không còn có không gian, thời gian, biên cương, hay màu da, sắc áo.

<sup>(1)</sup> *Hành Lộ Nan*: Đại đạo nhược thanh thiên.

行路難：大道若青天。(Đường lớn như trời xanh.)

### I. TRỜI CHẴNG XA NGƯỜI: Một chân lý làm nền tảng cho các đạo giáo.

Sau nhiều năm suy tư và tìm kiếm, tôi đã tạo cho mình một niềm tin vững mạnh này: Cái chân lý làm nền tảng cho các đạo giáo cũng như cho các công cuộc tu trì của con người chính là quan niệm *Trời Chẳng Xa Người*.

Điều đó thật dễ hiểu: Nếu Trời, nếu Đạo *vô sở bất tại* theo lời Hạng Bình Am, hay ở khắp mọi nơi theo từ ngữ Công Giáo thì làm sao mà Trời có thể xa con người được?

Nếu Trời chẳng xa người, thì dĩ nhiên Trời phải ở gần con người. Trời gần, không phải là Trời ở trong vùng mình, trong khu phố mình, trong gia đình mình, mà thực là Trời đã ngự trị trong lòng mỗi một người chúng ta.

Ta có thể dùng lời lẽ Thánh Hiền chứng minh điều đó.

Sách *Tính Lý* viết: *Trời với người đối với nhau như hai mắt trong ngoài.*<sup>(2)</sup>

Vương Dương Minh (1472-1529) cho rằng Trời ở ngay trong lương tâm mọi người. Vì thế ông nói: *Tâm tức là Trời ... Lương tri tức là Trời.*<sup>(3)</sup>

Cụ Nguyễn Đình Chiểu (1822-1888), một vị thạc Nho Việt Nam, cũng đã tìm ra được chân lý ấy. Cụ viết

<sup>(2)</sup> Thiên dữ nhân tương vi biểu lý.

天與人相爲表裏。(Tính Lý, quyển 2, tr. 54)

<sup>(3)</sup> Tâm tức Thiên ... Lương tri tức Thiên.

心即天 ... 良知即天。

trong *Ngư Tiều Ván Đáp Y Thuật*:

*Có Trời thâm dụ trong lòng,  
Tuy ngồi một chỗ suốt thông trăm đời.*

Cụ lại viết thêm:

*Vậy thời theo lẽ an phân,  
Trăm năm nhờ mạng, trong thân có Trời.*

Các bậc hiền nhân quân tử trong đạo Nho, vì có niềm tin tưởng sâu xa rằng Trời chẳng xa người, nên dẫu ở một mình nơi vắng vẻ cũng vẫn e dè kính sợ.

*Trung Dung* (chương I) viết:

*E dè cái mắt không nhìn,  
Tai nghe không nổi cho nên hãi hùng.  
Càng ẩn áo lại càng hiện rõ,  
Càng siêu vi càng tỏ sáng nhiều.  
Nên dù chiếc bóng tịch liêu,  
Đã là quân tử chẳng xiêu lòng vàng.<sup>(4)</sup>*

*Kinh Thi* (Mao Thi, Đại Nhã, Úc Thiên) viết:

*Chái Tây Bắc góc nhà thanh vắng,  
Đừng làm chi đáng để hổ người.*

<sup>(4)</sup> Thị cố quân tử giới thân hồ kỳ sở bất đồ, khủng cụ hồ kỳ sở bất văn. Mạc hiện hồ ẩn, mạc hiện hồ vi. Cố quân tử thận kỳ độ dã.

是故君子戒慎乎其所不睹, 恐懼乎其所不聞. 莫見乎隱, 莫顯乎微. 故君子慎其獨也.

*Đừng rằng tắm tối chơi vui,  
Đừng rằng tắm tối ai người thấy ta.  
Thần giáng lâm ai mà hay biết,  
Nên dám dẫu khinh miệt, để người.<sup>(5)</sup>*

Nhìn sang phía đạo Lão, ta cũng thấy có chủ trương tương tự.

*Nam Hoa Kinh* (chương *Thu Thủy*) viết: *Trời ở bên trong, người ở bên ngoài.<sup>(6)</sup>*

*Truyện Đông Du Bát Tiên* chép:

Hán Chung Ly và Lữ Động Tân hỏi Tào Quốc Cữu: Ông tu luyện ra sao?

Tào Quốc Cữu nói: Lòng mộ đạo thì lánh trần, chớ không có phép chi hết.

Hai vị Tiên hỏi: Đạo ở đâu mà mộ?

Tào Quốc Cữu chỉ lên trời.

Hai vị Tiên hỏi: Trời ở đâu?

Tào Quốc Cữu chỉ trái tim. Hán Chung Ly cười rằng: Lòng là Trời. Trời là Đạo. Đã biết cội rễ, tu chắc thành

<sup>(5)</sup> Tương tại nhĩ thất / Thượng bất quý vu ốc lậu. / Vô viết bất hiện / Mạc dư vân cấu / Thần chi cách tư / Bất khả đạc tư / Thần khả địch tư.

相在爾室 / 尚不愧于屋漏 / 無曰不顯 / 莫予云覲 / 神之格思 / 不可度思 / 矧可射思.

<sup>(6)</sup> Thiên tại nội, nhân tại ngoại. 天在內, 人在外.

Tiên.

Quan niệm Trời chẳng xa người, mà Trời ở ngay trong lòng con người, được *Áo Nghĩa Thư* (Upanishad) của Ấn Độ Giáo lấy làm đề tài chính yếu, từ năm nghìn năm nay.

*Svetasvara Upanishad* viết:

*Chân tâm nhỏ tựa ngón tay,  
Lông trong vạn vật muôn loài thụ sinh.  
Tâm thần trí lự bao quanh,  
Ai mà biết được sẽ thành thần tiên.<sup>(7)</sup>*

*Mundaka Upanishad* viết:

*Biết rằng trong dạ có Trời,  
Rối ren, ngu muội tức thời tiêu tan.<sup>(8)</sup>*

*Svetasvara Upanishad* (4.19-20) viết:

*Dung quang Ngài khó mà cầu,  
Mắt trần sau trước thấy sao được Ngài.  
Biết Ngài trong dạ ấy ai,  
Tâm thần biết thể muôn đời trường sinh.*

---

<sup>(7)</sup> A Person of the measure of a thumb is the inner Soul (antaratman), / Ever seated in the heart of creature. / He is framed by the heart, by the thought, by the mind. / They who know to become immortal. (*Svetasvara Upanishad*, 3.13.)

<sup>(8)</sup> He who knows that, set in the secret place (of the heart), He here in earth, my friend, rends asunder the knot of ignorance. (*Mundaka Upanishad*, 2.1-10)

Đại Thánh Ấn Độ Ramakrishna (1836-1886) cũng nói: *Bao lâu bạn cảm thấy Thượng Đế bên ngoài và xa bạn, thì bấy lâu bạn còn u tối. Nhưng nếu bạn nhận chân rằng Thượng Đế ở trong bạn, thì đó là tri thức chân thật.<sup>(9)</sup>*

Đạo Phật tránh dùng chữ Trời, nhưng dùng chữ *Như Lai*, mà *Như Lai* chính là *vô sở bất tại*, hoặc dùng chữ *Nguyên Thường*, tức là *căn nguyên hằng cửu*.

Đấng vô sở bất tại, căn nguyên hằng cửu, bất biến bất dịch làm chủ chốt cho mọi cuộc chuyển biến của vạn vật, vạn hữu, nếu không phải là Trời thì là gì?

*Kinh Kim Cương* viết:

*Như Lai chẳng ở đây ở đó,  
Chẳng đi đâu, chẳng có đến đâu.<sup>(10)</sup>*

Nếu vậy thì:

*Như Lai ở sẵn lòng sâu,  
Vào sâu tâm khảm mà cầu Như Lai...*

*Kinh Thủ Lăng Nghiêm* viết:

*Vì người đánh mất căn nguyên hằng cửu của người, nên*

---

<sup>(9)</sup> So long as God seems to be outside and far away, there is ignorance. But when God is realised within, that is true knowledge.

(As quoted in *Hindu Psychology: Its Meaning for the West*, by Swami Akhilananda, 1946, p. 204.)

<sup>(10)</sup> Như Lai giả vô sở tùng lai, diệt vô sở khứ, cố danh Như Lai.  
如來者無所從來，亦無所去，故名如來。

mới bị luân chuyển.<sup>(11)</sup>

Ngài Huệ Năng nói trong *Pháp Bảo Đàn Kinh: Người đời cả ngày miêng niệm Bát Nhã, mà chẳng biết Bát Nhã là tự tánh của mình...*<sup>(12)</sup>

Hồi Giáo cũng không có bí quyết gì khác.

Thánh kinh *Coran* (chương 50, câu 16) của Hồi Giáo viết: *Thượng Đế gần con người hơn tình mạch cổ con người.*<sup>(13)</sup>

Và đây là lời của một ông già chất phác người Thổ Nhĩ Kỳ theo Hồi Giáo nói cùng Alexis Zorba, con người chịu chơi, khi mà hắn còn là trẻ nít. Alexis Zorba kể:

*Lão Hussein Aga là một người thánh thiện. Một hôm lão đặt tôi lên đầu gối lão và đặt tay lên tôi như thể lão ban phước lành cho tôi. Lão nói: Alexis, Ta sắp nói với con một điều bí ẩn. Bây giờ hãy còn bé quá chưa có thể hiểu nổi. Nhưng mà khi nào lớn lên, con sẽ hiểu. Nghe lão nói đây con: Bảy tầng trời cũng như bảy tầng đất đều không đủ để chứa Thượng Đế. Nhưng tâm hồn con người chứa đựng*

---

<sup>(11)</sup> Thất nữ nguyên thường cố thụ luân chuyển.

失汝元常故受輪轉.

<sup>(12)</sup> Thế nhưn chung nhật khẩu niệm Bát Nhã, bất thức tự tánh Bát Nhã... (Phẩm thứ hai: Bát Nhã)

世人終日口念般若, 不識自性般若...

<sup>(13)</sup> And We have already created man and know what his soul whispers to him, and We are closer to him than [his] jugular vein. (*Sahih International*. <http://quran.com/50/16>)

được Ngài. Bởi vậy hãy cẩn thận Alexis, chớ có bao giờ làm thương tổn đến tâm hồn con người.<sup>(14)</sup>

Đạo Công Giáo chính cũng có chủ trương tương tự.

Thánh Phaolô viết:

- Anh em há chẳng biết rằng thân xác anh em là Đền Thờ của Thiên Chúa, và Thánh Thần Thiên Chúa ngự trong anh em sao? (I Côrintô 3:16)<sup>(15)</sup>

- Anh em lại chẳng biết rằng thân xác anh em là Đền Thờ của Thánh Thần sao? Mà Thánh Thần đang ngự trong anh em là Thánh Thần chính Thiên Chúa đã ban cho anh em. (I Côrintô 6:19)<sup>(16)</sup>

- Vậy anh em hãy tôn vinh Thiên Chúa nơi thân xác anh em. (I Côrintô 6:20)<sup>(17)</sup>

- ... thực sự Thiên Chúa không cách xa mỗi người chúng ta. Vì chúng ta sống, cử động, và hiện hữu trong Thiên Chúa, (...) Chúng ta cũng thuộc dòng giống của Ngài. (Công Vụ Tông Đồ 17:27-28)<sup>(18)</sup>

---

<sup>(14)</sup> Nikos Kazantzaki, *Alexis Zorba, Con Người Chịu Chơi*. Nguyễn Hữu Hiệu dịch (chương 24). Sài Gòn: Nxb Thương Yêu, 1969, tr. 462.

<sup>(15)</sup> Don't you know that you yourselves are God's temple and that God's Spirit dwells in your midst?

<sup>(16)</sup> Do you not know that your bodies are temples of the Holy Spirit, who is in you, whom you have received from God?

<sup>(17)</sup> Therefore glorify God in your bodies.

<sup>(18)</sup> ... He is not far from any one of us. For in Him we live and



Thánh Augustine (354-430) viết:

*Chúa sâu xa hơn tâm khảm tôi, và cao siêu hơn thượng đỉnh tôi.*<sup>(19)</sup>

Đối với đạo Cao Đài, quan niệm Trời chẳng xa người cũng rất quen thuộc. Đức Cao Đài Thượng Đế dạy:

- Sang hèn trời mặc tâm là quý  
Tâm ấy tòa sen của Lão ngôi.<sup>(20)</sup>
- Thầy ngự trong lòng mỗi chúng sanh  
Chúng sanh giác ngộ biết tu hành  
Thương yêu mưa<sup>(21)</sup> tách người khôn dại  
Điều độ đừng chia kẻ dữ lành.<sup>(22)</sup>
- Thầy là các con, các con là Thầy.<sup>(23)</sup>
- Tâm con vốn bửu tòa Thầy ngự.<sup>(24)</sup>
- Thầy không mượn lâu đài chùa thất  
Mượn lòng con chơn thật mà thôi.<sup>(25)</sup>

---

move and have our being, (...) We are His offspring.

<sup>(19)</sup> [God is] more inward than my innermost and higher than my uppermost. (*interior intimo meo et superior summo meo.*) Augustine's Confessions, Book 3, Chapter 6. Verse 11.

<sup>(20)</sup> *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*, đàn 13-02-1926.

<sup>(21)</sup> *Mưa*: Đùng, chớ.

<sup>(22)</sup> Thánh thất Nam Thành, 01-01 Kỷ Dậu (16-02-1969).

<sup>(23)</sup> Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 29-12 Bính Ngọ (08-02-1967).

<sup>(24)</sup> Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 15-10 Quý Sửu, 09-11-1973).

<sup>(25)</sup> Thánh thất Nam Thành, 01-01 Ất Ty, 02-02-1965).

Câu “*Thầy không mượn lâu đài chùa thất*” đâu khác lời Thánh Phaolô nói về Thiên Chúa trong sách Công Vụ Tông Đồ (17:24):

*Thiên Chúa, Đấng tạo thành vũ trụ và muôn loài trong đó, Đấng làm Chúa Tể trời đất, không ngự trong những đền do tay con người làm nên.*<sup>(26)</sup>

## II. TRỜI NGỰ TẠI TRUNG TÂM ĐIỂM ĐẦU NÃO CON NGƯỜI

Trên đây đã nói Trời ngự trong lòng ta, nhưng chữ lòng đây còn man mác, mơ hồ lắm. Chúng ta cần xác định lại cho minh xác.

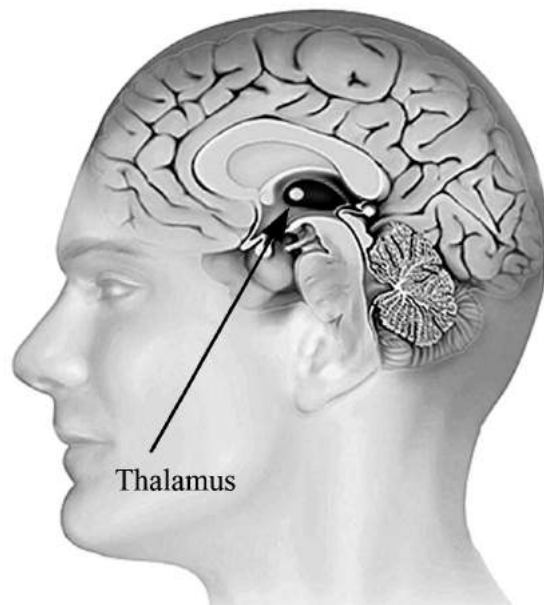
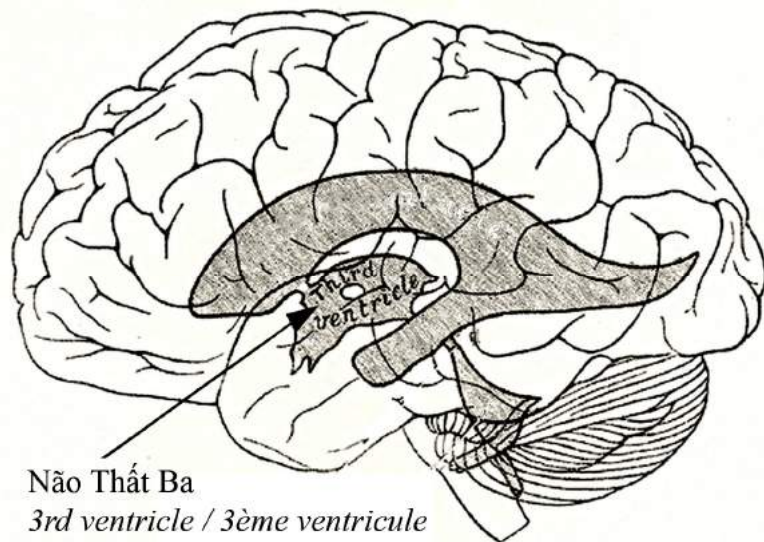
Đã đành Trời (hay Đạo) ở khắp châu thân ta, vì như trên đã nói *Đạo vô bất tại* (Đạo chỗ nào cũng có), nhưng chắc chắn Trời phải có một sở cư (chỗ ở) đặc biệt trong con người chúng ta. Sở cư ấy là đâu? Xin trả lời: Đó là Não Thất Ba (*the third ventricle*), ở ngay chính giữa đầu não con người. (Xem ảnh trang sau.)

Chúng ta dám nói như vậy, vì đạo giáo, triết học, khoa học cho chúng ta những bằng chứng hết sức là chắc chắn.

Não Thất Ba là một động trống (*Thalamus*) ở chính giữa đầu não con người, từ đó nhìn ra ta thấy như các thần kinh và các mạch máu đầu đều quy hướng về đó.

---

<sup>(26)</sup> The God who made the world and everything in it is the Lord of heaven and earth and does not live in temples built by human hands.



Theo thiên văn Trung Hoa thì Thượng Đế ngự tại sao Bắc Thần 北辰 (*Polaris, Pole star*), tâm điểm hoàn vũ.

Theo Dịch thì Thái Cực (Thượng Đế) ở trung tâm điểm vòng Dịch, ở giữa các hào quái.

Cùng một lẽ đó, Thượng Đế ngự trị ngay ở trung tâm điểm đầu não chúng ta, ở trong Nê Hoàn Cung, hay Thiên Cốc, hay Não Thất Ba.

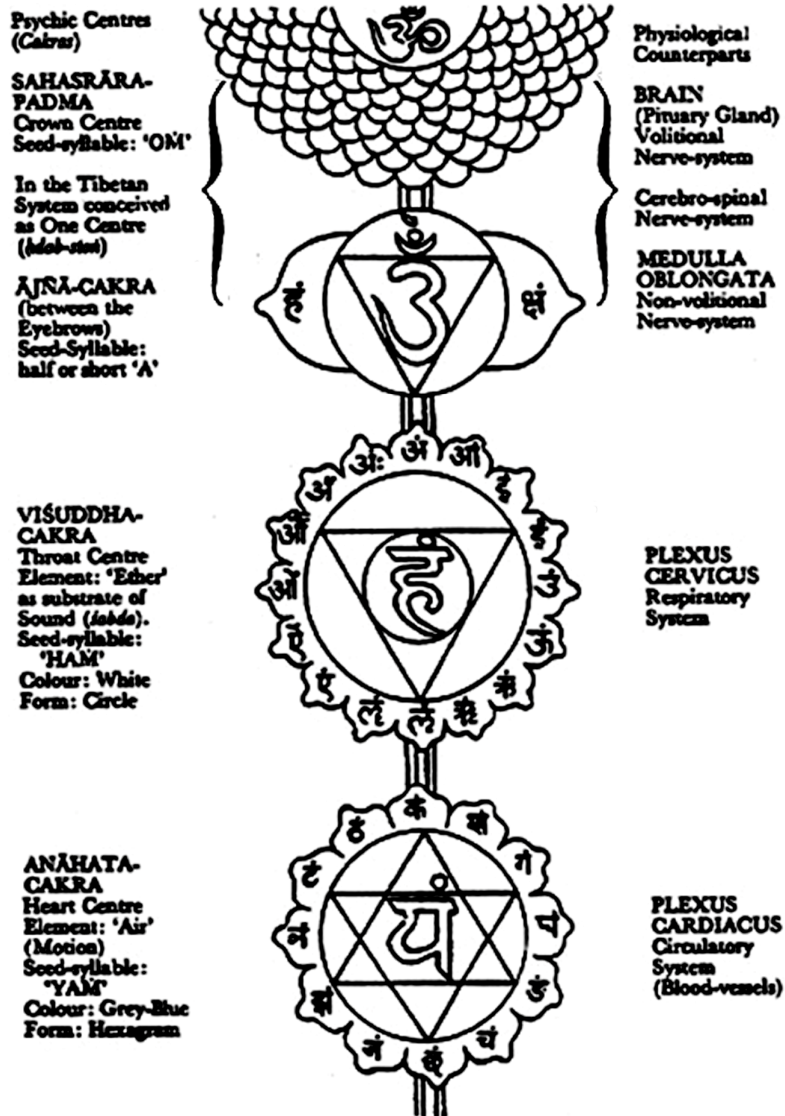
Chúng ta có thể chứng minh điều này chẳng mấy khó khăn.

*Mundaka Upanishad* (2.2.6) viết:

*Nơi nào mà mọi thần kinh,  
Nhu đĩa gắp trục trong vành bánh xe.  
Nơi thần kinh hội tụ về,  
Là nơi Tạo Hóa chưa hề hóa thân.  
Có tìm Tuyệt Đối, Chân Tâm,  
Rồi ra sẽ thoát biển trần hôn mê.<sup>(27)</sup>*

Nhìn vào các sơ đồ óc não của khoa cơ thể học hiện nay, ta thấy các thần kinh óc não quy tụ về Não Thất Ba, như mọi *nan hoa* (cắm xe) đều hội tụ ở trục xe, chẳng khác nào muôn vàn dòng sông hiện tượng ào ạt đổ dồn vào trùng dương Bản Thể.

<sup>(27)</sup> Where the channels are brought to / Like the spokes in the hub of a wheel. / Therein he moves about, becoming manifold. / Om! Thus meditate upon the Soul (Atman). / Success to you in crossing to the farther shore beyond darkness.



Các luân xa trong con người, trên đỉnh có bông sen ngàn cánh.

Phật Giáo có một câu chú hết sức là phổ thông, đó là chú: Án Ma Ni Bát Mi [Di] Hồng (*Om Mani Padme Hum*), nghĩa là: *Ôi ngọc châu viên giác nằm tại Liên Hoa Tâm*.

Quyển *Căn Bản Huyền Học Tây Tạng* chuyên giải câu thần chú *Om Mani Padme Hum*. Trong quyển sách ấy có một hình vẽ các luân xa trong con người, trên cùng có một hình bông sen ngàn cánh, giữa bông sen, có chữ *AUM* hay *OM* (ॐ hay ॐ) với chú giải: Bông sen ngàn cánh là óc con người [xem hình trang trước]. Mà Aum hay Om là *Atman*, là Thượng Đế nội tại, như vậy thì Liên Hoa Tâm đích thực là Não Thất Ba, là Linh Sơn, là Linh Đài, là *Guhâ* (tâm xoang, không động)<sup>(28)</sup> của người xưa...

Như vậy câu chú *Om Mani Padme Hum* (mà Phật Giáo Tây Tạng hết sức coi trọng) có thể dịch nôm na như sau: Ôi! Tuyệt Đối (Thượng Đế) đã ở ngay giữa đầu não con người.

*Kim Đơn Đại Thành Tập* của đạo Lão cho rằng:

<sup>(28)</sup> Anagarika Govinda, *Les fondements de la mystique tibétaine*, Charles Andrien dịch ra tiếng Pháp. Nhan đề tiếng Anh: *Foundations of Tibetan Mysticism*.

*Guhâ* là tiếng Ấn Độ có nghĩa là hang động. Nghĩa bóng là xoang, hay tâm khâm (*grotte; en langue mystique: la cavité ou crypte du cœur*).

Xem Henri le Saux, *La Rencontre de l'hindouisme et du christianisme*. Paris: Editions du Seuil, 1966, p. 229, và pp. 21, 22, 218.

Đầu có chín cung, cung giữa là Nê Hoàn.<sup>(29)</sup>

Mà chỗ ở của Thần Tiên ở con người ắt là Nê Hoàn.<sup>(30)</sup>

Người xưa cũng gọi đó là Thiên Cốc. Thần ở Thiên Cốc, Cốc Thần. Mà Cốc Thần chính là Trời và Đạo.

Tính Mệnh Khuê Chi có thơ:

Bốn nguyên Đại Đạo ít ai hay,  
Thường nhân dùng mãi, biết nào ai?  
Vì người, xin chỉ Thần Tiên động:  
Một khiểu cong cong tựa nét ngài.<sup>(31)</sup>

Theo Thánh Kinh Công Giáo, Thượng Đế từng đối thoại với tổ tông loài người là Adam và Eva trong vườn địa đàng đầy an lạc. Vườn ấy có bốn con sông chảy theo hình thước thợ ra bốn phương trời.<sup>(32)</sup>

<sup>(29)</sup> Đầu hữu cửu cung, trung viết Nê Hoàn. (Kim Đơn Đại Thành Tập) 頭有九宮, 中曰泥丸. (金丹大成集)

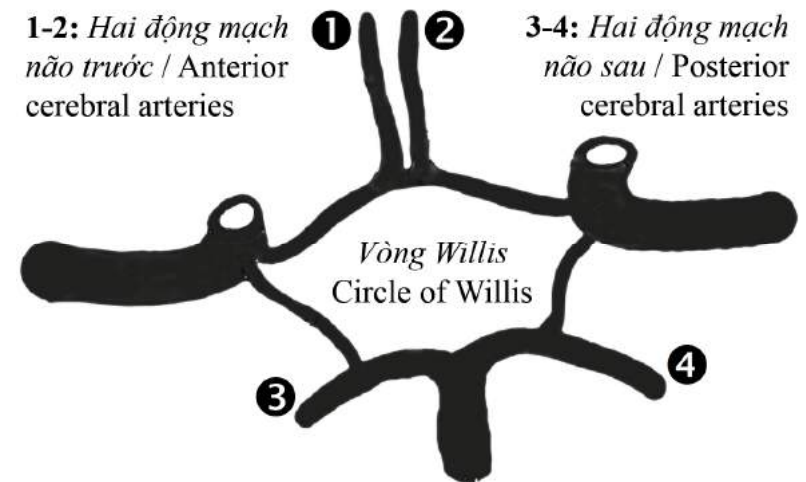
<sup>(30)</sup> Cửu thiên chi thượng, Thần Tiên sở cư, tại nhân tắc Nê Hoàn... (Đại Đồng Chân Kinh)

九天之上, 神仙所居, 在人則泥丸... (大洞真經)

<sup>(31)</sup> Đại Đạo căn kinh thức giả hy / Thường nhân nhật dụng thực năng tri / Vị quân chỉ xuất Thần Tiên quật / Nhất khiểu loan loan tự nguyệt mi. (Tính Mệnh Khuê Chi, quyển 2)

大道根莖識者稀 / 常人日用孰能知 / 爲君指出神仙窟 / 一竅灣灣似月眉.

<sup>(32)</sup> Sáng Thế Ký 2:10-15 : Một con sông từ Ê-đen chảy ra tưới khu vườn, và từ đó chia thành bốn nhánh. Tên nhánh thứ nhất là Pi-sôn, nó bao quanh tất cả đất Kha-vi-la là nơi có vàng;



Khảo địa dư ngày nay, không thấy nơi nào trong hoàn cầu có bốn con sông chảy theo hình thước thợ như vậy.

Nhưng khảo cơ thể học, ta thấy nơi óc não, thì Não Thất Ba ở giữa. Quanh đó là một vòng động mạch Willis. Từ vòng động mạch Willis, phát xuất ra bốn động mạch, chảy theo hình thước thợ đi bốn phương óc.

Thế là Đào Nguyên, Lạc Cảnh vẫn nằm sẵn ngay trong đầu ở con người. Ở đó Thượng Đế thường xuyên đối thoại với mọi người qua tiếng của lương tâm...

vàng ở đất này tốt, tại đó có nữ hương và đá ngọc. Tên nhánh thứ hai là Ghi-khôn; nhánh này bao quanh tất cả đất Cút. Tên nhánh thứ ba là Tích-ra; nhánh này chảy ở phía đông Át-sua. Còn nhánh thứ bốn là Êu-phơ-rát. Đức Chúa là Thiên Chúa đem con người đặt vào vườn Ê-đen, để cày cấy và canh giữ đất đai.



Vả lại, đầu óc ta với vai với cổ, cũng y như núi Tu Di có thất cô bông, trên đó có Phật ngự, theo tượng hình và từ ngữ Phật Giáo.<sup>(33)</sup>

Khảo cơ thể học, cột sống có tổng cộng ba mươi ba đốt sống nếu tính luôn bốn đốt sống cụt; đốt xương sống cổ thứ nhất (ký hiệu C1) *nâng đỡ đầu* được gọi là *Atlas*.

Theo thần thoại Hy Lạp, *Atlas là thần đỡ bầu trời*. Trong mình ta thì *Atlas đỡ đầu óc ta*. Như vậy cổ nhân muốn nói đầu ta chính là bầu trời vậy.

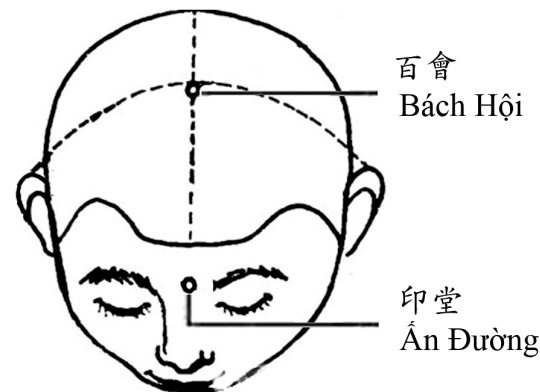
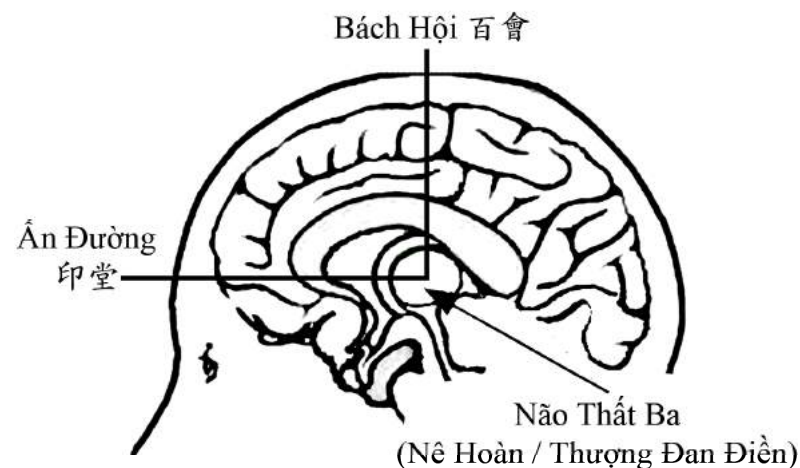
Đầu ta chính là bầu trời, vì các sách tướng pháp cổ đều cho rằng mặt ta gồm đủ Nhật Nguyệt và Ngũ Tinh...

Đầu ta chính là bầu trời để mang chở Thượng Đế cho nên trán ta mới được gọi là Thiên Đình (Sân Trời), cho nên người xưa mới nói *Đầu tái thiên, túc lý địa* (đầu đội trời, chân đạp đất).

Tóm lại sau khi đối chiếu các tôn giáo với khoa học, triết học ta có thể kết luận rằng Trời ngự trong lòng ta. Nhưng lòng đây không phải là lòng ruột, không phải là hạ đơn điền, không phải là quả tim (vì quả tim nằm chéch phía bên tả, chứ không ở chính giữa ngực); lòng đây cũng không phải là nơi mở ác, hay một điểm nào chơi voi giữa tim và thận, như người đời thường lầm tưởng. Mà lòng đây phải được hiểu theo nghĩa bóng, phải được đem lên đầu, đem lên thượng đỉnh, đem lên Não Thất Ba ở chính giữa đầu óc,

<sup>(33)</sup> Theo Kinh Hoa Nghiêm (Phổ Hiền Hạnh Nguyên Phẩm), núi Tu Di chính là chân trí tâm.

nơi mà mọi thần kinh, mọi mạch máu óc não đều quy hướng về.



Người xưa đã chỉ tỏ cho ta rằng muốn tìm lòng, tìm chân tâm, chúng ta phải đi từ huyết Bách Hội nơi đỉnh đầu đi



xuống, và từ Ấn Đường nơi giữa hai làn mi đi vào. Giao điểm hai đường đó chính là Não Thất Ba. Có lẽ vì thế mà các tượng Phật, Thánh Ấn Độ thường có những phương cách đặc biệt để cho chúng ta chú ý đến đỉnh đầu và nơi giữa vàng trán...

*Bảo Phác Tử Nội Thiên* (Địa Chân) nói:

*Hoặc tại con người, từ giữa hai làn mi đi sâu vào một tấc là Minh Đường, hai tấc là Động Phòng, ba tấc là Thượng Đan Điền.*<sup>(34)</sup>

Mà Đạo gia gọi Thượng Đan Điền là Nê Hoàn; thầy thuốc gọi huyết Bách Hội là Nê Hoàn.<sup>(35)</sup>

Xưa kia, sách *Ấu Học Quỳnh Lâm*<sup>(36)</sup> của nhà Nho gọi

---

<sup>(34)</sup> Hoặc tại nhân, lưỡng mi gian, khước hành nhất thốn vi Minh Đường, nhị thốn vi Động Phòng, tam thốn vi Thượng Đan Điền. (*Bảo Phác Tử Nội Thiên*, Địa Chân)

或在人兩眉間，卻行一寸為明堂，二寸為洞房，三寸為上丹田也。(抱樸子內篇，地真)

Mục từ 丹田 đan điền.(www.ctcwri.idv.tw/ CTCWRID2/D2-04四劃/D20434丹/D20434丹XX/D2043410丹田.htm)

<sup>(35)</sup> Đạo gia dĩ Thượng Đan Điền vi Nê Hoàn, y gia xưng Bách Hội vi Nê Hoàn.

道家以上丹田為泥丸，醫家稱百會為泥丸。

<http://baike.baidu.com/view/3153253.htm>

<sup>(36)</sup> Sách *Ấu Học Quỳnh Lâm* 幼學瓊林 do Trình Đăng Cát 程登吉 đời Minh (1308-1644) soạn, rồi Trâu Thánh Mạch 鄒聖脈 đời Thanh (1644-1911) viết phần tăng bổ. Năm 1912,

đỉnh đầu là *cao đài*.

Ngày nay, thánh giáo Cao Đài cũng gọi chỗ đỉnh đầu đó là *cao đài*; muốn tìm Thượng Đế Cao Đài nội tại (*an immanent God*) thì phải tìm ở đỉnh đầu.

Đức Đông Phương Lão Tổ dạy:

*Thử hỏi Cao Đài ở chốn nao  
Người tu trở lại, trở về đâu  
Phải chăng tìm đến Cao Đài thượng  
Đài thượng vô vi tại đỉnh đầu.*<sup>(37)</sup>

Đỉnh đầu là chỗ cao nhất trên thân thể con người, là chỗ ngự của Trời.

Đức Đông Phương Chương Quân dạy:

*Cao Đài là chỗ cao nhất của mỗi chúng sanh. Đức Cao Đài Thượng Đế hằng ngự nơi đó.*<sup>(38)</sup>

---

tại Thượng Hải, Quảng Ích Thư Cục 廣益書局 phát hành sách này (bốn quyển), là bản in đá của nhà sách Thiên Bảo 天寶. Trong quyển hai bộ sách, trang 21, có câu Cao đài viết đầu 高臺曰頭 (Đài cao gọi là đầu); và câu Đầu vi cao đài 頭為高臺 (đầu là đài cao).

Xem: Huệ Khải, *Ngô Văn Chiêu, Người Môn Đệ Cao Đài Đầu Tiên*. Hà Nội: Nxb Tôn Giáo 2012, tr. 24-25. Quyển 2-3 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tông Kinh Sách Đại Đạo.

<sup>(37)</sup> Bác Nhã Tịnh Đường, 18-3 Nhâm Tý (01-5-1972).

<sup>(38)</sup> Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 15-9 Giáp Dần (29-10-1974).

### III. NHỮNG HỆ QUẢ CỦA QUAN NIỆM TRÊN

#### A. Hệ quả triết học

##### 1. Trời là bản thể con người

Nếu Thượng Đế hằng ngự trị trong lòng ta, thì Thượng Đế chính là căn cơ, gốc gác của ta, Thượng Đế chính là Bản thể của ta, là Chân tính của ta.

Hiểu lẽ đó nên Mạnh Tử (372-289 trước Công Nguyên) mới nói: *Tính người vốn tốt.*<sup>(39)</sup> Mạnh Tử viết thêm:

*Thấu triết lòng sẽ hay biết Tính,  
Hay biết Tính, nhất định biết Trời.  
Tồn tâm, dưỡng tính chẳng rời,  
Ấy là giữ đạo thờ Trời chẳng sai.*<sup>(40)</sup>

Cho nên Trời ví như là căn bản, nguồn gốc nhân loại, quần sinh ví như là những cành lá, những dòng sông. Trời là bản thể bên trong, nhân loại quần sinh là những ứng dụng bên ngoài. Trời thì vi ẩn, nhân loại quần sinh thời hiển hiện, nhưng đôi đàng mật thiết tương quan với nhau.

Chu Hy (1130-1200) viết:

---

<sup>(39)</sup> Nhân chi sơ tính bản thiện. 人之初，性本善。

<sup>(40)</sup> Tận kỳ tâm giả, tri kỳ tính dã. Tri kỳ tính, tắc tri Thiên hỹ. Tồn kỳ tâm, dưỡng kỳ tính, sở dĩ sự Thiên dã. (Mạnh Tử, Tận Tâm thượng).

盡其心者，知其性也。知其性，則知天矣。存其心，養其性，所以事天也。(孟子，盡心上)

*Thế với dụng cùng chung gốc rễ,  
Hiển cùng vi khôn lẽ chia phân.*<sup>(41)</sup>

Trong quyển sách nhan đề *Các Bài Học Chân Lý, Giảng Khóa Mười Hai Bài Về Kitô Giáo Thực Hành* (1896), bà Harriet Emilie Cady (Mỹ, 1848-1941) viết về tính đồng bản thể giữa Trời và người như sau:

*Chính con người là Trời – như một giọt nước là một phần của đại dương, (...) mỗi người là một phần của Trời. Con người được diễn tả là “Trời thị hiện (...) ở số lượng và mức độ khác nhau.”*<sup>(42)</sup>

Tương tự, bà Cady lại viết thêm về tính đồng bản thể giữa Trời và muôn vật:

*Mỗi một tảng đá, mỗi một thân cây, mỗi một con vật, mỗi một cái gì hữu hình, đều là một sự hiển bày của đấng Thánh Linh duy nhất – tức là Trời – mà khác nhau chẳng chỉ là ở mức độ hiển dương, hay là ở những đặc tính riêng; tuy nhiên khác biệt đó chẳng hề quan trọng, vì mỗi một cá*

---

<sup>(41)</sup> Thế dụng nhất nguyên, hiển vi vô gián.

體用一元，顯微無間。

<sup>(42)</sup> Man himself is God – as a drop of water is part of the ocean, Unity believes that every man is part of God. Man is said to be “God come forth . . . in different quantity or degree” (*Lessons in Truth, A Course of Twelve Lessons in Practical Christianity*, p. 9)

<http://christianessays.freesevers.com/reincarnation.htm>

*thể đều chứa cái toàn thể.*<sup>(43)</sup>

Tư tưởng cao siêu của bà Cady rất tương đồng với giáo lý Cao Đài, vì Ôn Trên dạy rằng Trời là Đại Linh Quang (hay Đại Thiên Địa, *Macrocosmos*), còn người và vạn vật là những tiểu linh quang (hay tiểu thiên địa, *microcosmos*); thể nên Trời và con người cùng với vạn vật đều đồng bản thể, mà bản thể ấy là *linh quang* (ánh sáng thiêng liêng).

Thật vậy, bà Harriet Emilie Cady nói tới sự đồng nhất (*unity*) giữa Trời, người và vạn vật, chỉ có khác nhau về *mức độ hiển bày* (*degree of manifestation*), thể thì tư tưởng của nhà nữ thần học Kitô Giáo lỗi lạc này chẳng hề khác với thánh giáo Cao Đài. Đức Quan Âm Bồ Tát dạy:

*Trời là Đại Thiên Địa, con người cũng như tất cả chúng sanh là tiểu thiên địa. Trời đã có những gì, trong vạn vật vẫn có những vật ấy, chỉ khác nhau là ở chỗ lớn bé trên hình thức hoặc sự biến dịch không ngừng, khi bày lúc ẩn vậy thôi. Thế nên Thượng Đế hằng nói: Thầy là các con, các con là Thầy.*<sup>(44)</sup>

## 2. Luật Trời chẳng xa người

Nếu Trời chẳng xa được con người, thì làm sao mà luật

---

<sup>(43)</sup> Each rock, tree, animal, everything visible, is a manifestation of the one Spirit – God – differing only in degree of manifestation, or individualities, however insignificant, contains the whole. (*Lessons in Truth*, p. 11)

<http://christianessays.freesevers.com/reincarnation.htm>

<sup>(44)</sup> Minh Lý Thánh Hội, 02-4 Kỷ Dậu (17-5-1969).

Trời xa con người được.

Kinh Thi viết:

*Trời sinh ra khắp chúng dân,  
Vật nào phép nấy định phân rành rành.  
Lòng dân sẵn có căn lành,  
Nên ưa những cái tinh thành đẹp tươi.*<sup>(45)</sup>

Thánh kinh Công Giáo nhiều lần đã long trọng xác nhận rằng luật Trời đã ghi tạc trong thâm tâm con người.

Sách *Đệ Nhị Luật* (30:11-14) chép rằng khi truyền Mười Điều Răn cho dân Do Thái, Chúa phán:

*Luật lệ ta truyền dạy người hôm nay không mơ hồ đối với người cũng không ở ngoài tầm tay người. Nó không có ở trên trời để người phải nói: ‘Ai lên trời lấy luật đó xuống giùm chúng tôi, để chúng tôi được nghe biết và được thi hành?’ Nó cũng chẳng ở cách trùng dương để người phải nói: ‘Ai sẽ vượt biển cả mang luật đó về giùm chúng tôi, để chúng tôi được nghe biết và được thi hành?’ Thật vậy, lời đó ở rất gần người, ngay trong miệng và trong lòng người, để người đem ra thực hành.*<sup>(46)</sup>

---

<sup>(45)</sup> Thiên sinh chung dân, hữu vật hữu tác. Dân chi bình di, hiểu thị ý đức. (*Kinh Thi*, Chung Dân.)

天生烝民,有物有則.民之秉彝,好是懿德.

<sup>(46)</sup> For this Law which I am laying down for you today is neither obscure for you nor beyond your reach. It is not in heaven, so that you need to wonder, ‘Who will go up to heaven for us and bring it down to us, so that we can hear and practise

Giêrêmia (31:33) chép lại lời Thiên Chúa:

*Ta để luật ta trong tảng sêu bản thể chúng, và sẽ viết luật ta trong đáy lòng chúng.*<sup>(47)</sup>

Về phía triết gia, Emmanuel Kant (1724-1804) viết:

*Bầu trời đầy sao trên đầu ta và định luật luân lý trong lòng ta, đó là hai điều càng ngày càng làm cho tâm hồn ta phải kính phục.*<sup>(48)</sup>

Johann Gottfried von Herder (1744-1803), một văn gia Đức, cũng chủ trương đại khái rằng *khuôn mẫu hoàn thiện chẳng lìa xa con người, mà đã ghi tạc trong thâm tâm con người; mẫu người hoàn thiện đã sẵn có trong thâm tâm con người.*<sup>(49)</sup>

### 3. Con người có hai phần chân và vọng

---

it?’ Nor is it beyond the seas, so that you need to wonder, ‘Who will cross the seas for us and bring it back to us, so that we can hear and practise it?’ No, the word is very near to you, it is in your mouth and in your heart for you to put into practice.

<sup>(47)</sup> I will put my law in their minds, and write it on their hearts.

<sup>(48)</sup> Emmanuel Kant, *Critique of Practical Reason* (1788): Two things fill the heart with renewed and increasing awe and reverence the more often and the more steadily that they are meditated on: the starry skies above me and the moral law inside me. (Translated by Lewis White Beck)

[http://en.wikiquote.org/wiki/Immanuel\\_Kant](http://en.wikiquote.org/wiki/Immanuel_Kant)

<sup>(49)</sup> Johann Gottfried von Herder, *Idées pour la philosophie de l’histoire de l’humanité*, p. 269-271.

Vì Trời là căn cơ, là bản tính con người, vì trong lòng ta có Trời, vì Trời là bản thể nhân loại, nên Thánh Hiền xưa nay thường phân biệt hai phần chân và vọng trong con người.

Phần chân thời thường hằng, bất biến.

Phần vọng thời biến thiên, sinh tử.

Phần bất biến là Thiên, là Chân Tâm, Chân Ngã.

Phần biến thiên là nhân, là vọng tâm, vọng ngã.

Phần Chân Thường, Chân Ngã nơi ta, người xưa gọi là *Bản Lai Diện Mục*, là *Cốc Thần*, là *Huyền Tẫn*, là *Tính*, là *Thần*, là *Đạo*, là *Atman*, là *Cái Đó* (Giá Cá 這個) v.v...

Phần biến thiên phù phiếm nơi ta, thường được gói ghém trong mấy chữ *tám thân tứ đại giả hợp*, và bao gồm hết tâm tình, tư lự, tri giác, cảm xúc, v.v... Tất cả những yếu tố đó tạo nên con người thực tại và lịch sử như chúng ta đây, những con người đang sống trong vòng biến thiên, hiện tượng, đang còn chìm nổi trên trùng dương trần thế, bồng bềnh như thân phận cánh bèo, lòng những ước mơ hạnh phúc mà thật ra chưa mấy ngày là được hưởng hạnh phúc, thành thoi...

Thánh Hiền xưa nay cốt chỉ cho con người thấy phần Thiên bất biến, bất diệt nơi con người.

*Tính Mệnh Khuê Chi* viết:

*Phụ mẫu sinh tiền một điểm linh,*

*Chẳng linh, vì đã kết thành hình.*

*Hình hài che khuất nguồn sáng láng.  
Thoát hình âu sẽ vẹn tinh anh.*<sup>(50)</sup>

#### **4. Tìm ra được phần bất biến ấy nơi con người, nhiên hậu mới lập được căn cơ tu trì vững chãi**

Tiến thêm một bước nữa, ta có thể suy luận như sau:

Cái gì biến thiên, tức là có sinh có tử, mà tâm tư ta có biến thiên nên có sinh có tử.

Cái gì bất biến, hằng cửu, mới bất sinh bất tử. Mà chỉ có Trời mới bất biến, hằng cửu, nên chỉ có Trời mới bất sinh bất tử.

Trang Tử, vì biết trong mình có phần Thiên, nên mới dám nói:

*Ta và trời đất cùng sinh,  
Ta và muôn vật sự tình chẳng hai.*<sup>(51)</sup>

Trời bất biến. Con người biến thiên. Đã biến thiên thì không vĩnh cửu. Vậy con người muốn vĩnh cửu, muốn

---

<sup>(50)</sup> Thái Huyền Chân Nhân viết:

Phụ mẫu sinh tiền nhất điểm linh, / Bất linh chỉ vị kết thành hình. / Thành hình trạo kiếp quang minh chủng, / Phóng hạ y nhiên triệt để thanh. (*Tĩnh Mệnh Khuê Chi*, quyển 2)

父母生前一靈 / 不靈只為結成形 / 成形罩劫光明種 / 放下依然徹底清.

<sup>(51)</sup> Thiên địa dữ ngã tịnh sinh, nhi vạn vật dữ ngã vi nhất. (*Nam Hoa Kinh, Tề Vật Luận*)

天地與我並生而萬物與我為一.

trường sinh bất tử, phải kết hợp với Trời, nhân tâm phải kết hợp với Đạo tâm. Trường sinh bất tử không phải là một dữ kiện (*fait donné*) mà là cả một công trình phải thực hiện (*œuvre à réaliser*).

Chính vì thế mà đạo Lão mới nói:

*Muốn cho người được trường sinh,  
Phải tìm ra đấng huyền linh, trường tồn.*<sup>(52)</sup>

Hoặc chủ trương: *Tâm phàm chết để Thần sống.*<sup>(53)</sup>

Phật Giáo cũng chủ trương rằng nếu bỏ cái chân thường mà chắt chiu ôm ấp cái biến thiên, ấy là làm một công chuyện vô ích, xét về phương diện siêu nhiên. (Xem thêm *Kinh Thủ Lăng Nghiêm*, quyển I và quyển II.)

Tóm lại, ôm ấp, chắt chiu cái biến thiên, hủ hoại, mong ước cho nó được trở nên thường hằng, bất hủ, bất hoại, là muốn đi ngược lại định luật của trời đất, cũng y như là muốn cho má không nhăn, đầu không bạc, răng không rụng, để mà xuân mãi với thời gian.

Xưa nay, nào có phần son, hương sắc nào mà không mờ phai cùng với quang âm, tuế nguyệt?

Nói cách khác: Gieo nhân nào thời được quả ấy.

Nếu chúng ta lựa những hạt giống phàm phu, tục tử mà

---

<sup>(52)</sup> Dục cầu nhân bất tử, tu tâm bất tử nhân. (Tiên Học)

欲求人不死, 須尋不死人.

<sup>(53)</sup> Tâm tử, Thần hoạt. 心死神活.



gieo giống thì chúng ta chỉ gặt hái được phàm phu, tục tử.

Nếu chúng ta tìm được những hạt giống Trời, Phật, Thánh, Thần mà gieo giống, thì chúng ta sẽ chứng được những quả Trời, Phật, Thánh, Thần.

Xưa nay chưa từng ai cho ấp trứng gà mà lại nở ra con phượng bao giờ.

## B. Hệ quả đạo giáo

### 1. Kính sợ Trời tiếm ẩn đáy lòng

Nếu Trời ngự trị trong lòng chúng ta, nếu chúng ta biết Trời soi xét tâm can chúng ta hằng phút hằng giây, tự nhiên chúng ta sẽ kính úy, sẽ thay đổi tính tình, sẽ cố ăn ở cho trang trọng, sẽ không còn dám làm điều xằng bậy.

Người xưa âu đã biết điều này nên mới nói: *Không thể khi dễ Trời.*<sup>(54)</sup>

Hoặc:

*Nhân gian thâm thỉ với nhau,  
Trời nghe mồn một ngõ đâu sấm rền.  
Phòng riêng lòng chạnh nỗi niềm,  
Trời nhìn tỏ rõ như in chớp lòm.*<sup>(55)</sup>

Có biết kính úy, thời mới bước được vào con đường tu

<sup>(54)</sup> Hoàng Thiên bất khả khi. 黃天不可欺.

<sup>(55)</sup> Nhân gian tư ngữ, / Thiên văn như lôi, / Âm thất khuy tâm, / Thần mục như điện.

人間私語, / 天聞如雷, / 暗室虧心, / 神目如電.

trì, tu thân, tiến đức thực sự.

Luận Ngữ (14:15) viết: *Kính để sửa mình.*<sup>(56)</sup>

Trong Cựu Ước, sách Châm Ngôn (9:10) viết:

*Kính sợ Trời là bước đầu của khôn ngoan.*<sup>(57)</sup>

### 2. Trọng kính mọi người, thương yêu mọi người

Nếu ta tin rằng có Trời tiềm ẩn trong lòng mỗi một người, tự nhiên ta sẽ đem lòng kính trọng đồng loại, bởi vì mọi người đều là những đền thờ sống động của Thượng Đế.

Vì thế mà người quân tử “*Ra khỏi nhà phải nghiêm trang như gặp khách quý; sai khiến dân thì phải thận trọng như dự buổi cúng tế lớn.*”<sup>(58)</sup>

Đằng khác, nếu nhận định rằng Trời là bản thể con người, thì chúng ta hoàn toàn giống nhau trên phương diện căn cơ, bản thể, trên phương diện lương tâm, mà chỉ khác nhau về tuổi tác, địa vị hoàn cảnh, màu da, sắc áo, v.v... Tóm lại xét về bản thể, chúng ta đều là một.

Nghĩ thế cho nên chúng ta phải có bốn phận coi mọi người như anh em và có nhiệm vụ bác ái đối với mọi người.

<sup>(56)</sup> Tu kỹ dĩ kính. 修己以敬.

<sup>(57)</sup> The fear of the Lord is the beginning of wisdom.

<sup>(58)</sup> Xuất môn như kiến đại tân, sử dân như thừa đại tế. (Luận Ngữ, Nhan Uyên, 2) 出門如見大賓, 使民如承大祭.

Đức Cao Đài dạy con người (tiểu linh quang) và Trời (Đại Linh Quang) đồng bản thể, và bản thể đó là *linh quang* (ánh sáng thiêng liêng):

*Con là một thiêng liêng tại thế,  
Cùng với Thầy đồng thể linh quang.*<sup>(59)</sup>

Làm được như vậy, theo lời Đức Cao Đài dạy, đó là chúng ta biết ứng dụng cái tình Tạo Hóa vào cuộc sống để không còn óc phân biệt nhơn ngã (thấy có người và có ta):

*Con phải dụng cái tình Tạo Hóa,  
Xem người không nhơn ngã đó đây.*<sup>(60)</sup>

Tình Tạo Hóa không phân biệt nhơn ngã đó được Chúa Giêsu dạy như sau (Matthêu 5:44-45):

*Thầy bảo anh em hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em. Như vậy, anh em mới được trở nên con cái của Cha anh em, Đấng ngự trên trời, vì Người cho mặt trời của Người mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính.*<sup>(61)</sup>

Khẩu hiệu *Tứ hải giai huynh đệ* (bốn biển đều là anh

---

<sup>(59)</sup> Thiên Lý Đàn, 14-01 Bính Ngọ (04-02-1966).

<sup>(60)</sup> Thiên Lý Đàn, 14-01 Bính Ngọ (04-02-1966).

<sup>(61)</sup> But I tell you, love your enemies and pray for those who persecute you, that you may be children of your Father in heaven. He causes his sun to rise on the evil and the good, and sends rain on the righteous and the unrighteous.

em) phải được nhân loại càng ngày càng đề cao và thực thi đến triệt để.

Mới hay:

*Hoàn cầu phục vụ con người,  
Con người nay trước, con Trời mai sau.  
Nội tâm cố tiến vào sâu,  
Cửa Trời dần mở, cơ mầu dần hay.  
Chớ còn gàn quải đó đây,  
Ngoài tuy muôn nước trong nay một nhà.  
Thiên sơn, vạn thủy băng qua,  
Muôn người như một thái hòa khắp nơi.*<sup>(62)</sup>

### 3. Đi sâu vào đáy lòng để tìm Đạo tìm Trời

Nếu Trời đã ở trong lòng ta, thì con đường gần nhất để tìm Trời, tìm Đạo, chính là đi sâu vào đáy lòng mà tìm kiếm.

Tu trì chính là biết tập trung tư tưởng, biết gạn đục, khơi trong tâm hồn, để cho *tam hoa tụ đỉnh (đỉnh)*, *ngũ khí triều nguyên*<sup>(63)</sup> cho mọi sự trở về căn nguyên đích thực của nó ở Nã Thất Ba, để cho lòng người phối hợp với lòng Trời.

Chính vì thế Mạnh Tử viết:

---

<sup>(62)</sup> Thơ Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ, in trong *Lecomte du Noiïy và Học Thuyết Viên Đích* (Sài Gòn, 1968), Phần Thứ Hai, mở đầu chương IV.

<sup>(63)</sup> 三花聚頂，五氣朝元。

*Đạo ở trong anh mà cứ tìm ở những chỗ xa.*<sup>(64)</sup>

Thánh kinh Công Giáo (Luca 17:21) viết:

*Nước trời ở trong anh em.*<sup>(65)</sup>

Emmanuel Swedenborg (Thụy Điển, 1688-1772) nói:

*Trời ở bên trong chứ không phải ở bên ngoài chúng ta.*<sup>(66)</sup>

Thánh Albertus Magnus (Đức, 1193/1206-1280) nói:

*Lên cùng Thượng Đế tức là trở về với lòng mình. Ai vào được tới đáy lòng mình, sẽ tự vượt, để đạt tới Thượng Đế.*<sup>(67)</sup>

Mạnh Tử viết:

*Cả vạn vật ở trong ta đó,*

*Quay về ta, ta có tinh thành.*

*Kiên toàn hoàn thiện tinh anh,*

---

<sup>(64)</sup> Đạo tại nhĩ nhi cầu chư viễn. (Mạnh Tử, Ly Lôu, thượng, 2)  
道在爾而求諸遠。

<sup>(65)</sup> The kingdom of God is within you.

<sup>(66)</sup> Le ciel est au dedans et non en dehors de chacun. ... Le ciel est dans l'homme. (Cité par Illan de Casa Fuerte, *La Religion essentielle*. Paris: Maisonneuve 1929, p. 183.)

<sup>(67)</sup> Monter vers Dieu, c'est entrer en soi-même. Celui qui entre en lui-même et pénètre au fond de son âme se dépasse et atteint vraiment Dieu.

(Cité par Illan de Casa Fuerte, *La Religion essentielle*. Paris: Maisonneuve 1929, p. 130.)

*Vui nào hơn được vui mình đang vui.*<sup>(68)</sup>

Môn phái khất sĩ Bauls ở Ấn Độ cũng chủ trương như vậy. Họ tha thiết đi tìm Trời, nhưng là đi tìm Trời trong lòng con người chứ không phải trong đền thờ, miếu mạo.<sup>(69)</sup>

Họ cho rằng vũ trụ này được tạo dựng có mục đích là để cho Vô Cùng được thể hiện trong hữu hạn. Mà sự thể hiện này không nhìn thấy ở trên bầu trời đầy sao, mà nhìn thấy ở trong tâm hồn con người.<sup>(70)</sup>

Họ cũng quan niệm rằng con người sở dĩ không trông thấy Thượng Đế ngự trong lòng mình, vì con người bị vọng tâm, vọng niệm, vọng ngã làm cho mờ mắt. Con người không biết có Thượng Đế trong lòng mình, vì con người chỉ quan tâm đến tiểu ngã, vọng ngã, vật chất, ngoại cảnh, và những thú vui trần tục.

... Để biết được Thượng Đế trong lòng mình, con người phải nhận ra rằng thân xác này dễ hư hoại và tạm bợ, giống

---

<sup>(68)</sup> Vạn vật giai bị ư ngã hỷ, phản thân nhi thành, lạc mạc đại yên. (Mạnh Tử, Tận Tâm, chương cú thượng, câu 4)

萬物皆備於我矣，反身而誠，樂莫大焉。

<sup>(69)</sup> An intense yearning of heart for the divine which is in man and not in the temple. (Edward C. Dimock, *Rabindranath Tagore*, printed in *The Journal of Asian Studies*, Vol. XIX, No. 1, Nov. 1959, p. 35.)

<sup>(70)</sup> The revealment of the Infinite in the finite which is the motive of all creation, is not seen in the perfection of the starry heavens ... It is in the soul of man. (Edward C. Dimock, *ibid.*, p. 41.)

như một ngôi nhà vỡ vụn theo tuổi tác và chậm chậm trở về với lòng đất là nơi nó được tạo nên, hoặc giống như mảnh vườn tàn phai theo những mùa trong năm.<sup>(71)</sup>

*Maitri Upanishad* (6,34) viết:

*... Tâm thường có hai chiều, hai vẻ,  
Vẻ phàm phu và vẻ thanh cao.  
Phàm phu dục vọng rạt rào,  
Thanh tao vì chẳng xuyên xao tâm thần.  
Lòng cố giữ thập phần tĩnh lặng,  
Đừng ù lì phá tán lòng ai,  
Hòa đồng hiệp nhất với Trời.  
Ấy là tuyệt diệu trên đời mấy ai.  
Lòng chớ để pha phôi, lạc lõng,  
Tội tình chi lóng ngóng đông tây,  
Đáy lòng giải thoát là đây,  
Giác minh vô tận ở ngay đáy lòng.  
Hãy cố gắng tập trung thần trí,*

---

<sup>(71)</sup> Man's vision of the divine is blurred because of the self. Man does not realise the God within him because he is too concerned with ego, with the material world, with sensual satisfaction.

... To know the God within, one must first realize that the body is perishable and transitory, like a house which crumbles with age and returns slowly to the earth from which it is built, or like a garden fading with the seasons. (Edward C. Dimock, *ibid.*, p. 43.)

*Thời oan khiên, phiền lụy tiêu tan.  
Hòa đồng phối hợp Atman,  
Ấy là hạnh phúc muôn ngàn tả sao?  
Diễm tuyệt ấy lời nào tả xiết,  
Chỉ tâm thần mới biết mới hay.  
Nước kia nước nọ hòa hài,  
Lửa phừng trong lửa ai người biện phân?  
Khí pha khí, ai lẫn manh mối?  
Đã hiệp rồi khó nổi chia ly,  
Tâm thần mà nhập huyền vi,  
Thời trôi trần cấu còn chi bận lòng.  
Lỡ giải kết ở trong hoàn vũ,  
Đều do tâm dây rợ mối manh.  
Lụy là bám víu sự tình,  
Tâm không lụy vật đã đành thân tiên.*

Lĩnh hội vi ý sách *Bồ Đề Đạt Ma Huyết Mạch Luận*, ta có thể tóm tắt tư tưởng của Bồ Đề Đạt Ma như sau:

*Chân tâm bao quát đất trời,  
Xưa nay chư Phật chẳng rời chân tâm,  
Chẳng cần lập tự, lập văn,  
Trước sau chư Phật tâm tâm tương truyền.  
Tâm ta gồm mọi nhân duyên,  
Mọi đời sau trước, mọi miền gần xa.  
Tâm ta là chính Phật Đà,  
Phật Đà ở tại tâm ta chẳng ngoài.*

Niết Bàn, Viên Giác, Như Lai,  
Ngoài tâm tìm kiếm công toi ích gì,  
Ngoài tâm tìm kiếm được chi,  
Niết Bàn đâu có lối về ngoài tâm.  
Tự tâm chí chính, chí chân,  
Tự tâm là Phật, tự tâm Niết Bàn.  
Ngoài tâm tìm kiếm đa đoan,  
Tay không bắt gió mơ màng hư vô.  
Tâm ta tạo Phật cho ta,  
Bỏ tâm tìm Phật hỏi là tìm đâu?  
Phật tâm, tâm Phật trước sau,  
Ngoài tâm tìm Phật hỏi sao chẳng lầm.  
Cho nên phải biết hồi tâm,  
Nội quan quán chiếu mà tâm siêu linh.  
Bản lai diện mục của mình,  
Muốn tìm thời phải ly hình nhập tâm...

Mượn ý Kinh Kim Cương và Bồ Đề Đạt Ma Huyết Mạch Luận, ta có thể phác họa phương pháp tu thân, minh tâm kiến tính thành Phật như sau:

Hãy rũ bỏ phù vân sắc tướng,<sup>(72)</sup>  
Hãy cố tìm vô thượng Bồ Đề.

<sup>(72)</sup> Phật cáo Tu Bồ Đề: Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng. [Phật bảo Tu Bồ Đề: Phàm chỗ nào có tướng đều là hư vọng.] (Kinh Kim Cương)

佛告須菩提：凡所有相，皆是虛妄。（金剛經）

Niết Bàn muốn rõ nẻo về,  
Đừng nên chấp trước đăm mê lụy trần.  
Con đường giải thoát nội tâm,  
Cố suy, cố nghĩ, cố tâm cho ra.<sup>(73)</sup>  
Vọng tâm cố vén mây mù,<sup>(74)</sup>  
Băng qua hình tướng, vào tòa Như Lai.<sup>(75)</sup>  
Nơi vô trụ là nơi an lạc,<sup>(76)</sup>  
Pháp vô vi là pháp thánh hiền.<sup>(77)</sup>

<sup>(73)</sup> Tự tâm thị Niết Bàn. Nhược ngôn tâm ngoại hữu Phật, cầu bồ đề khả đắc, vô hữu thị xứ. [Tự tâm là Niết Bàn. Nếu nói ngoài tâm có Phật, có thể cầu được giác ngộ, thì làm gì có chỗ ấy.] (Bồ Đề Đạt Ma Huyết Mạch Luận)

自心是涅槃。若言心外有佛，及菩提可得，無有是處。（菩提達摩血脈論）

<sup>(74)</sup> Nhược bất kiến tánh, đắc thành Phật đạo, vô hữu thị xứ. [Nếu không thấy Tánh mà được thành Phật, thì làm gì có chỗ ấy.] (Bồ Đề Đạt Ma Huyết Mạch Luận)

若不見性，得成佛道，無有是處。（菩提達摩血脈論）

<sup>(75)</sup> Ly nhất thiết chư tướng, tức danh chư Phật. [Li hết thấy tướng, ắt gọi là chư Phật.] (Kinh Kim Cương)

離一切諸相，即名諸佛。（金剛經）

<sup>(76)</sup> Ứng vô sở trụ nhi sinh kỳ tâm. [Chẳng nên trụ vào đâu mà sinh tâm của mình.] (Kinh Kim Cương)

應無所住而生其心。（金剛經）

<sup>(77)</sup> Nhất thiết thánh hiền giai dĩ vô vi pháp nhi hữu sai biệt. [Hết thấy thánh hiền đều dùng pháp vô vi mà có sự sai khác.] (Kinh Kim Cương)

一切聖賢皆以無爲法而有差別。（金剛經）



Chớ đừng dính líu sự duyên,  
Đừng đem thanh sắc mà phiền Như Lai.<sup>(78)</sup>  
Hãy nhớ kỹ hình hài sắc tướng,  
Đều một tuồng mộng tưởng mau qua,  
Đều là bào ảnh quang hoa,  
Sương vương ngọn cỏ, chớp lòn chân mây.<sup>(79)</sup>  
Như Lai chẳng ở đây ở đó,  
Chẳng đi đâu, chẳng có đến đâu,<sup>(80)</sup>  
Như Lai ở sẵn lòng sâu,  
Vào sâu tâm khảm mà cầu Như Lai.

Đạo Lão cũng chủ trương muốn tìm Trời, tìm Đạo, phải

<sup>(78)</sup> Nhược dĩ sắc kiến Ngã, dĩ âm thanh cầu Ngã, thị nhân hành tà đạo, bất năng kiến Như Lai. [Nếu dùng sắc tướng để thấy Ta, dùng âm thanh để cầu Ta, thì kẻ ấy hành tà đạo, không thể thấy Như Lai.] (Kinh Kim Cương)

若以色見我，以音聲求我，是人行邪道，不能見如來。  
(金剛經)

<sup>(79)</sup> Nhất thiết hữu vi pháp như mộng huyễn, bào ảnh, như lộ diệc như điện, ưng tác như thị quán. [Tất cả các hiện tượng đều như mộng huyễn, bọt bóng, như sương và như chớp, nên quan sát như thế.] (Kinh Kim Cương)

一切有爲法，如夢幻泡影，如露亦如電，應作如是觀。  
(金剛經)

<sup>(80)</sup> Như Lai giả, vô sở tùng lai, diệc vô sở khứ, cố danh Như Lai. [Như Lai không từ đâu đến cũng không đi đâu, nên gọi là Như Lai.] (Kinh Kim Cương)

如來者，無所從來，亦無所去，故名如來。(金剛經)

tìm nơi tâm điểm của đầu não.

Thái Ất Kim Hoa Tông Chỉ viết đại khái như sau:

Ta nay truyền dạy Đạo Trời,  
Nương theo Dịch lý dạy người điểm Trung.  
Huyền quan ở chính giữa lòng,  
Giữa chừng Tý Ngọ khơi dòng Thần Tiên.  
Hồi quang soi tỏ căn nguyên,  
Căn nguyên rạng rỡ, ước nguyện thỏa thuê.<sup>(81)</sup>

Thánh giáo Đức Vạn Hạnh Thiền Sư dạy:

Đạo ở trong người chẳng phải xa,  
Đừng đi tìm kiếm khắp ta bà.  
Tâm linh lúc ẩn, khi bày hiện,  
Mặc mặc tham thiền sẽ lộ ra.<sup>(82)</sup>

Đức Cao Đài Giáo Chủ dạy:

Chớ nên ẩn núp núi xa,  
Xưa nay các đạo hiểu ra rất lắm.  
Đạo đâu? Đạo ở nơi tâm,  
Thì đâu có phải kiếm tầm nơi xa.<sup>(83)</sup>

<sup>(81)</sup> Ngô kim lược thuyết tầm chân lộ. / Hoàng trung thông lý tải đại Dịch. / Chính vị cư thể thị huyền quan, / Tý Ngọ trung gian kham định tức, / Quang hồi tổ khiếu vạn thần an.

吾今略說尋真路 / 黃天通理載大易 / 正位居體是玄關 / 子午中間堪定息 / 光回祖竅萬神安。

<sup>(82)</sup> Minh Lý Thánh Hội, 29-01 Tân Hội (24-02-1971).

Tóm lại, nếu biết rằng trong lòng ta có Trời, thì chúng ta đã tìm thấy được con đường tìm Đạo, tìm Trời giản dị và gần gũi nhất.

Nếu thực tình chúng ta có thiện tâm, thiện chí muốn tìm Đạo, tìm Trời, chúng ta phải đi sâu vào nội tâm mà tìm Trời, tìm Đạo. Trời không phải là một chuyện bán mua, quảng cáo nơi ngã ba, đầu chợ. Nước Trời chẳng có đến rộn rã trong rước sách trống chiêng, mà đến âm thầm, mà đã ẩn tàng ngay trong tâm hồn ta.

Vậy muốn tìm ra chân sư bày tỏ cho mình các lẽ huyền vi, chỉ giáo cho mình phương pháp tu luyện trường sinh bất tử, ta phải như Tề Thiên Đại Thánh tìm về *Phương Thôn Sơn*, tìm tới *Tà Nguyệt Tam Tinh Động*.

Mà Phương Thôn Sơn chính là tác lòng ta, Tà Nguyệt Tam Tinh Động chính là tâm ta, viết bằng *một vành trăng khuyết và ba sao giữa trời* (chữ tâm 心).

Đi vào nội tâm, gạt cho hết mây mù dục vọng tăm tối, không sồn lòng, không lui gót, chắc chắn có ngày chúng ta sẽ thấy Trời, thấy Đạo hiện ra rực rỡ giữa tâm hồn ta. Khi ta đã đạt được mục phiêu cao diệu ấy ta sẽ thấy Thánh Hiền sau trước chẳng hề có sai ngoa, và các đạo giáo cũng không có bí quyết gì cao diệu hơn được.

---

<sup>(83)</sup> *Đại Thừa Chơn Giáo*, đàn ngày 17-8 Bính Tý (1936). Hà Nội: Nxb Tôn Giáo 2011, tr. 122. Quyển 36-1 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Đại Đạo.



*Tà Nguyệt Tam Tinh Động (chữ Tâm)*  
*Hành giả tìm tâm* [mượn tranh Giới Tử Viên] <sup>(84)</sup>

#### 4. Mục đích công cuộc tu trì là phối hợp với Thượng Đế

Trời ngự trong lòng con người là một biểu dương tốt độ của tình yêu Thượng Đế đối với nhân loại. Nhân loại nếu nhận ra được sự kiện này sẽ kính mến Thượng Đế hết lòng hết sức. Mà tình yêu sẽ đưa đến chỗ hòa đồng, hợp nhất.

Cho nên mục đích của công cuộc tu trì chính là đã đi đến chỗ thần thánh hóa con người, đi đến chỗ *phối Thiên* 配天 (hợp nhất với Trời). <sup>(85)</sup>

---

<sup>(84)</sup> Xem thêm Huệ Khải, *Giải Mã Truyện Tây Du*. Hà Nội: Nxb Tôn Giáo 2011, tr. 34-36. Quyển 31-2 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Đại Đạo.

<sup>(85)</sup> *Mystical union with God / union mystique avec Dieu*.



Bác sĩ Nhân Từ Nguyễn Văn Thọ (1921-2014)



Thần Atlas nâng đỡ bầu trời. Tượng đá cẩm thạch.  
Bản sao một tượng Hy Lạp thế kỷ 2 trước Công Nguyên.  
Viện Bảo Tàng Khảo Cổ Quốc Gia (Naples, nước Ý)





*Đạo ở trong anh mà cứ tìm ở những chỗ xa.  
Đạo tại nhĩ nhi cầu chư viễn. 道在爾而求諸遠.*  
Ly Lôu (thượng), **Mạnh Tử** (372-289 trước Công Nguyên)

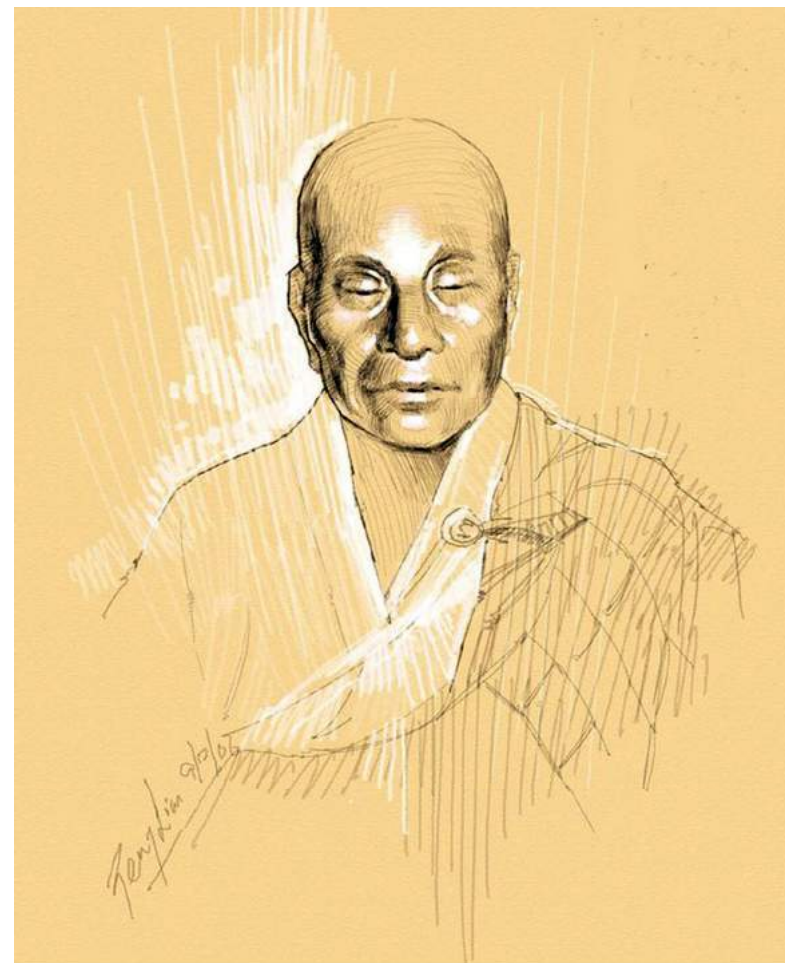


*Vẽ chân dung: Bartolomeo Montagna (Ý, 1450-1523)*  
*Anh em há chẳng biết rằng thân xác anh em là Đền Thờ  
của Thiên Chúa, và Thánh Thần Thiên Chúa ngự trong  
anh em sao? **Thánh Phaolô** (khoảng 5 - khoảng 67)*



Vẽ chân dung: Sandro Botticelli (Ý, 1445-1510)

Chúa sâu xa hơn tâm khảm tôi, và cao siêu hơn thượng đấng tôi. **Thánh Augustine** (354-430)



Muốn thành Phật thì hướng vào trong tự tánh, chớ đừng hướng ra ngoài thân mà tìm kiếm.

Phật hướng tính trung tác, mạc hướng thân ngoại cầu.  
佛向性中作，莫向身外求。

Pháp Bảo Đàn Kinh, Lục Tổ **Huệ Năng** (638-713)





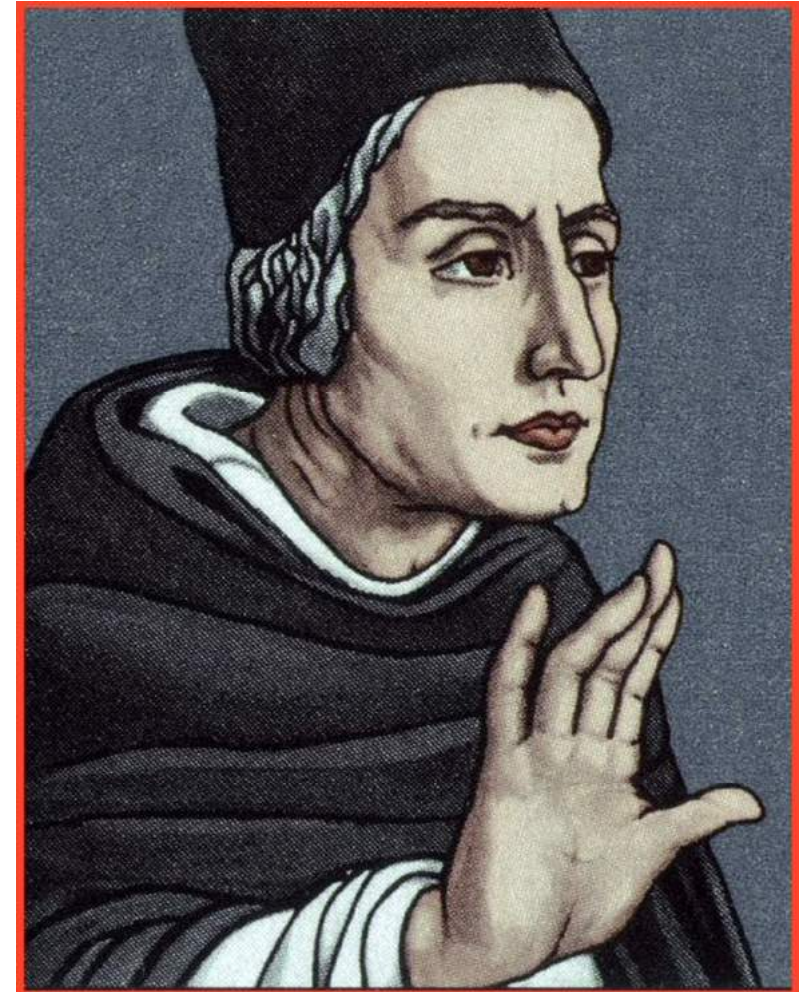
*Tôi rũ bỏ hết bản ngã của tôi, như con rắn lột xác, rồi nhìn vào bản thể của tôi, và thấy tôi là Thượng Đế.*

**Abu-Yazid Al-Bastami**  
(Ba Tư, 804-874)



*Chính con người là Trời – như một giọt nước là một phần của đại dương, (...) mỗi người là một phần của Trời.*

**Harriet Emilie Cady**  
(Mỹ, 1848-1941)



*Lên cùng Thượng Đế tức là trở về với lòng mình. Ai vào được tới đáy lòng mình, sẽ tự vượt, để đạt tới Thượng Đế.*

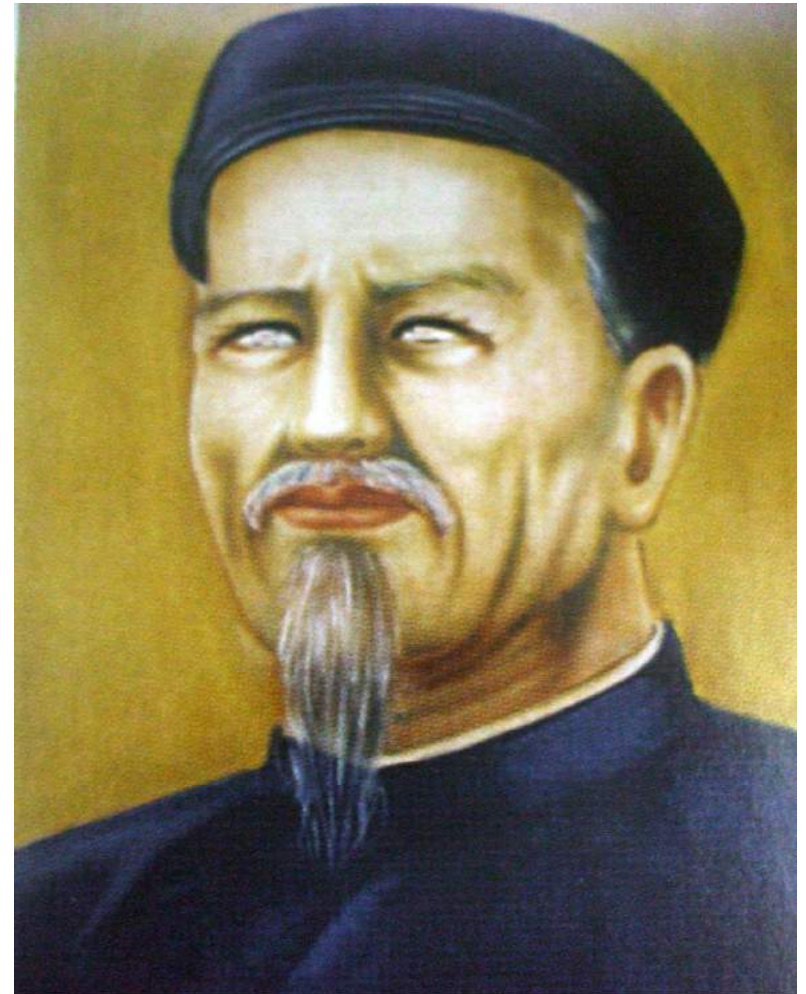
**Thánh Albertus Magnus** (Đức, 1193/1206-1280)



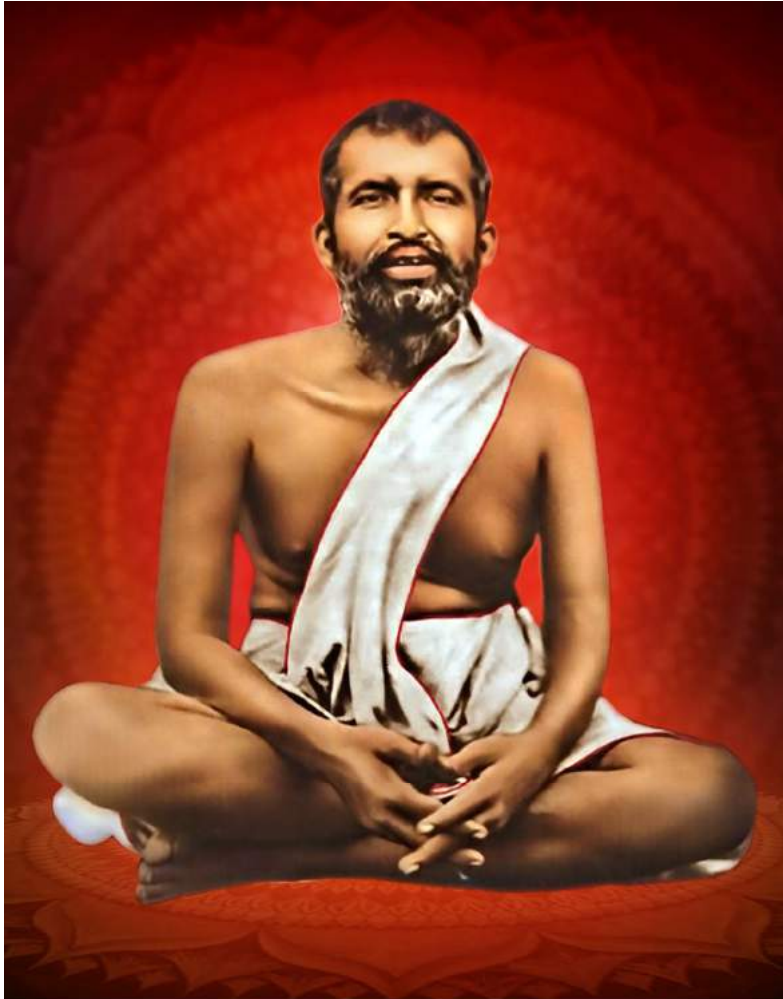


*Trời ở bên trong chứ không phải ở bên ngoài chúng ta.*  
**Emmanuel Swedenborg** (Thụy Điển, 1688-1772)

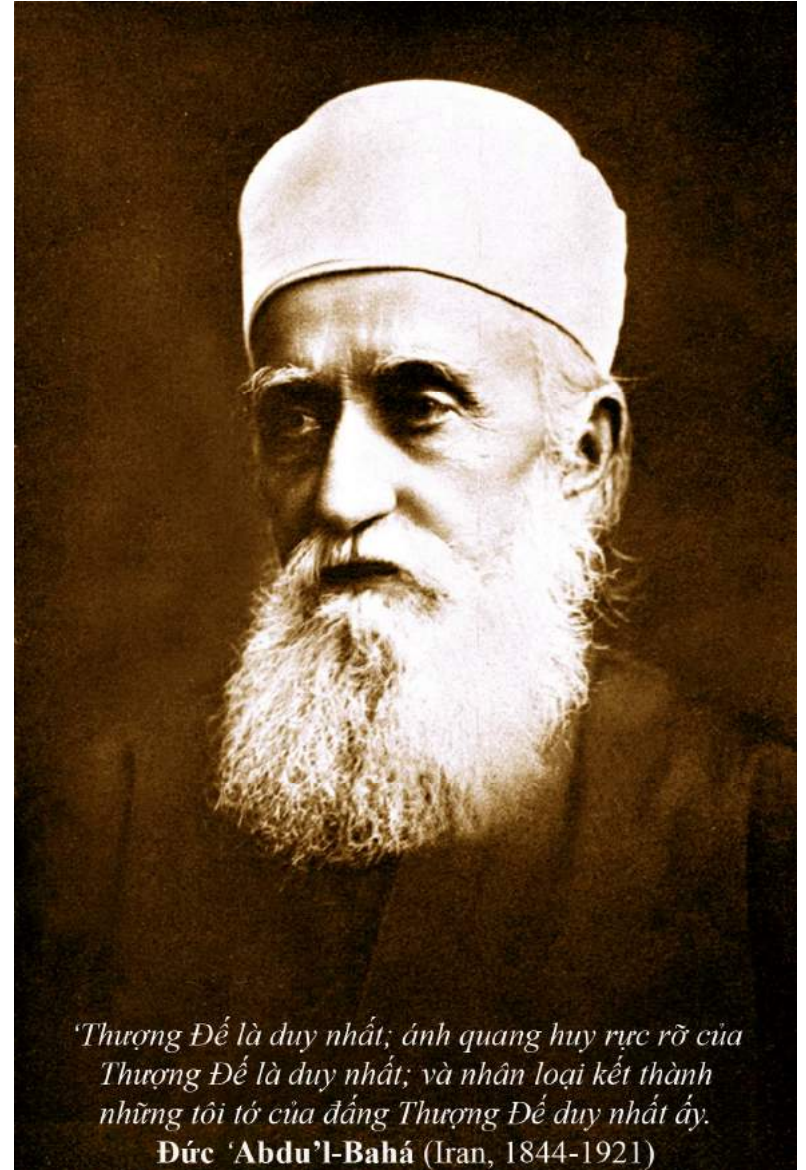
*Vẽ chân dung: Carl Frederik von Breda*  
(Thụy Điển, 1759-1818)



*Có Trời thăm dụ trong lòng*  
*... Trăm năm nhờ mạng, trong thân có Trời.*  
*Ngư Tiều Vấn Đáp Y Thuật.*  
**Nguyễn Đình Chiểu** (1822-1888)



*Nếu bạn nhận chân rằng Thượng Đế ở trong bạn,  
thì đó là tri thức chân thật.*  
**Sri Ramakrishna** (Ấn Độ, 1836-1886)



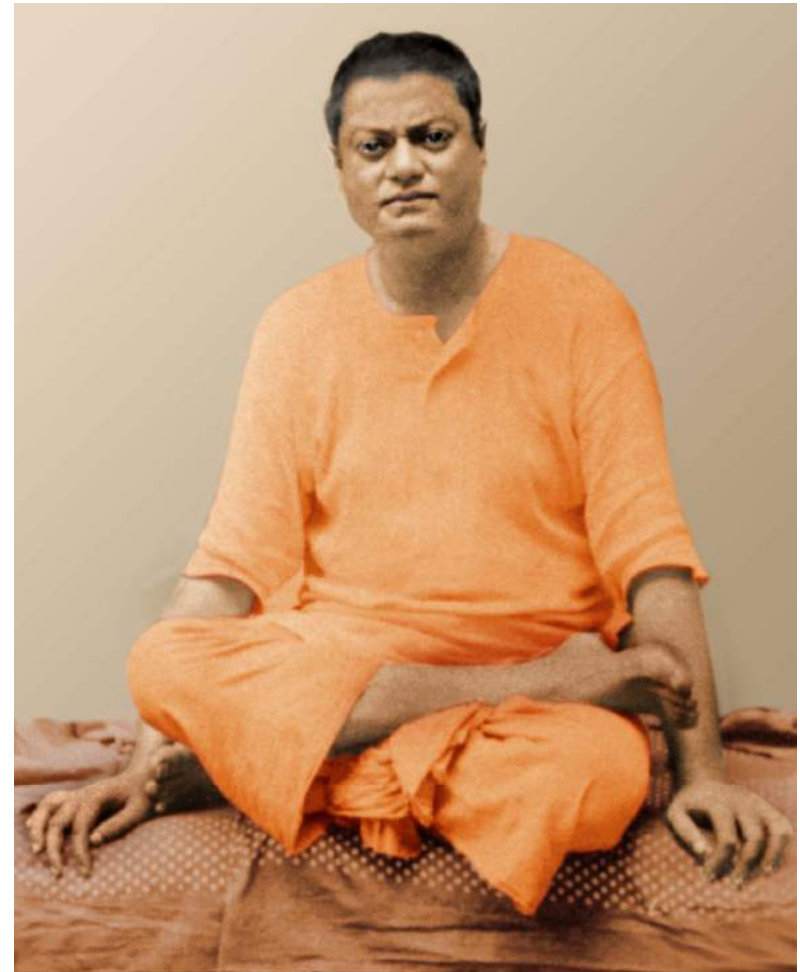
*'Thượng Đế là duy nhất; ánh quang huy rực rỡ của  
Thượng Đế là duy nhất; và nhân loại kết thành  
những tô tó của đấng Thượng Đế duy nhất ấy.*  
**Đức 'Abdu'l-Bahá** (Iran, 1844-1921)





*Bạn nên luôn luôn xem xét một tôn giáo qua những điều tốt nhất chứ không phải những điều tệ nhất của tôn giáo đó, qua giáo lý cao siêu nhất chứ không phải những thực hành kém cỏi nhất của một số tín đồ trong tôn giáo đó.*

**Annie Besant** (Anh, 1847-1933)



*Tôn giáo cao siêu nhất là thành thật với tự tính các bạn.  
Hãy có đức tin ở chính các bạn.*

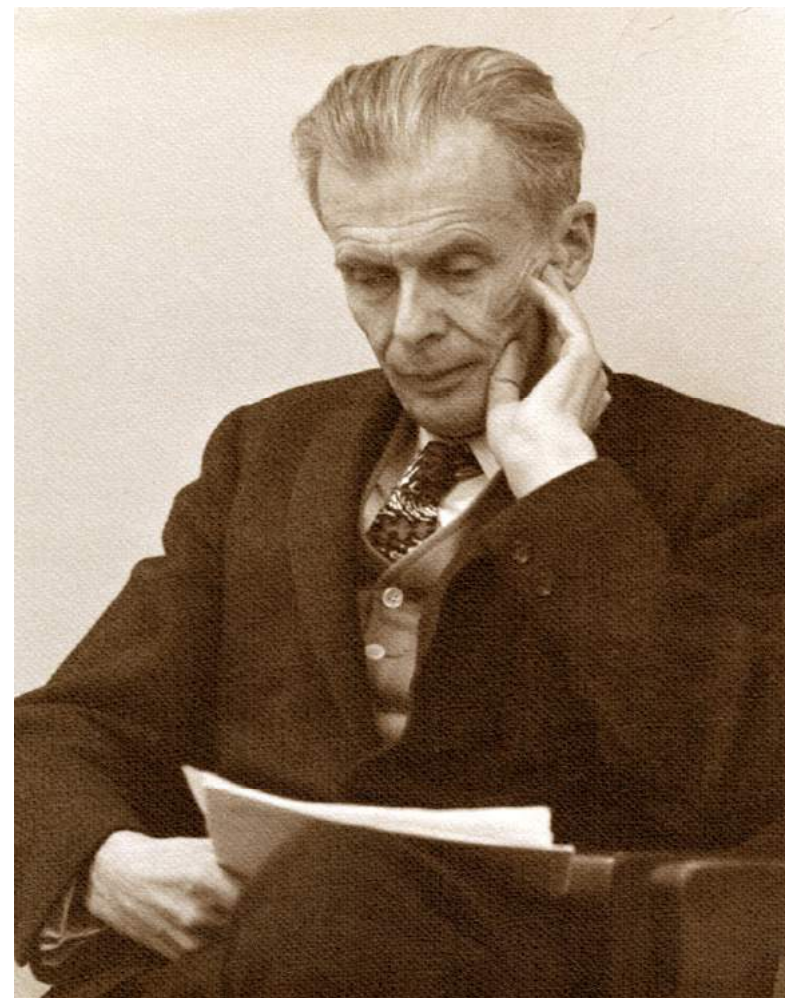
The greatest religion is to be true to your own nature.

Have faith in yourselves.

**Swami Vivekananda** (Ấn Độ, 1863-1902)



*Trong con người có một yếu tố thiêng liêng, căn bản làm cốt cách cho con người. Yếu tố thiêng liêng ấy bất diệt.*  
**Illan de Casa Fuerte** (Pháp, 1882-1962)



*Tôi từng muốn thay đổi thế gian. Nhưng tôi nhận ra rằng điều duy nhất mà người ta chắc chắn có thể thay đổi được là hãy thay đổi chính bản thân mình.*  
**Aldous Huxley** (Anh, 1894-1963)



Sách thần học Đức nói:

*Nếu có ai hỏi bạn thế nào là một thần nhân, bạn sẽ trả lời: Đó là người sáng láng rực rỡ bởi ánh sáng thiên chân vĩnh cửu, đó là người nồng cháy lửa yêu đương Thượng Đế.<sup>(86)</sup>*

Nho Giáo cho rằng tu là để đi đến chỗ *Duy tinh, duy nhất, doãn chấp quyết trung,<sup>(87)</sup>* mà tôi tạm dịch như sau:

*Tinh ròng chuyên nhất ngày đêm,  
Ra công ra sức giữ nguyên lòng Trời.*

Như vậy muốn phối hợp với Thượng Đế, con người phải hoàn toàn rũ bỏ lòng phàm.

Người xưa gọi thế là *Tận nhân dĩ hợp Thiên* (dứt hết phần phàm để kết hợp cùng Trời); hay *Tâm tử Thần hoạt* (lòng phàm chết đi cho Thần sống động).

Tiên Nho còn cho rằng phải đi cho tận nhân đạo rồi mới lên tới Thiên Đạo (*tận nhân đạo tắc Thiên Đạo chí*). Lên tới Thiên Đạo tức là đạt đạo Trung Dung, là phối Thiên. Như vậy phối Thiên là thoát nhân tính, mặc lấy Thiên Tính.

---

<sup>(86)</sup> Si l'on vous demande ce qu'est un homme divin ou divinisé, vous répondrez: Celui qui est tout éclairé et resplendissant de la lumière éternelle et divine, tout embrasé de l'amour éternel et divin. Nous avons déjà parlé de la lumière, mais il faut savoir que la lumière c'est-à-dire la connaissance, n'est rien sans l'amour. (Théologie germanique: *La religion essentielle*, p. 161.)

<sup>(87)</sup> 惟精惟一，允執厥中。 (*Kinh Thư*, III, Đại Vũ Mô, 15.)

Abu-Yazid Al-Bastami (804-874) là một thánh nhân Hồi Giáo nước Ba Tư. Ông kể rằng có lần trong giấc mộng ông gặp Thượng Đế (Allah) và hỏi xem đường nào đưa tới hợp nhất với Thượng Đế; Thượng Đế trả lời rằng hãy trút bỏ bản ngã và ông sẽ gặp Ngài.<sup>(88)</sup>

*Tôi rũ bỏ hết bản ngã của tôi, như con rắn lột xác, rồi nhìn vào bản thể của tôi, và thấy tôi là Ngài.<sup>(89)</sup>*

Ấn Giáo cho rằng công phu tu luyện cao siêu nhất là được kết hợp với Atman, với Thượng Đế.

*Từ nay âu đã thành Thần,  
Từ nay mơ ước hồng trần tiêu tan.  
Người phàm nay đã siêu phàm,  
Lòng trần nay đã biến sang lòng Trời.<sup>(90)</sup>*

Đạo Cao Đài chủ trương:

*Tu là học để làm Trời,  
Phải đâu kiếp kiếp làm người thế gian.<sup>(91)</sup>*

---

<sup>(88)</sup> Al-Bastami, hallowed be his station, once asked Allah, 'What is the Way to Union?' and heard the reply, 'Quit yourself and you will meet Me.'

[http://www.techofheart.co/2010\\_03\\_01\\_archive.html](http://www.techofheart.co/2010_03_01_archive.html).

<sup>(89)</sup> I sloughed off my self as a snake sloughs off its skin. Then I looked into myself and saw that I am He.

<http://www.blissful-wisdom.com/the-experience-of-the-mystics.html>

<sup>(90)</sup> When are liberated all. / The desire that lodge in one's heart, / Then a mortal becomes immortal, / Therein he reaches Brahma. (*Brihadaranyaka Upanishad*, 4.4.7)

## D. TỔNG LUẬN

Biết được rằng trong lòng mình có Trời, có Đạo, là tạo cho mình được một kho tàng quý báu vô cùng tận.

Khi đã giác ngộ được điều cao đại này, chúng ta sẽ thấy trong lòng bùng lên một niềm phấn khởi vô biên, thấy đời sống có một ý nghĩa vô cùng cao đại, thấy định mạng con người thật là hết sức sang cả.

Chính vì trong con người có phần Trời, nên bất kỳ ai cũng có những khát vọng siêu nhiên, nên đạo giáo nào cũng muốn đem Trời lồng vào trong tâm hồn con người, hoặc bằng phương pháp tu trì, tĩnh tâm giác ngộ, hoặc bằng các lễ nghi, bí tích bên ngoài.

Vì người chẳng thể xa Trời, cho nên các đạo giáo đã luôn luôn bắc nhịp cầu nối kết Trời với người, người với Trời, nối kết bản thể với hiện tượng, hằng cửu với biến thiên, đại ngã với tiểu ngã, chân tâm với vọng tâm. Lời lẽ tuy khác nhau, nhưng nội dung, ý nghĩa chỉ là một.

Vì Trời vốn hoàn thiện nên con người có bốn phận tiến tới hoàn thiện.

Tất cả những lời huấn dụ, tất cả những giới răn, những giác điều, quy điều đều có mục đích đưa dẫn con người tới hoàn thiện.

Có tiến tới hoàn thiện, mới giác ngộ được căn bản tuyệt vời của mình, mới thực hiện được định mạng cao siêu của

---

<sup>(91)</sup> Minh Lý Thánh Hội, 29-01 Tân Hợi (24-02-1971).

mình là phối hợp với Thượng Đế.

Dịch Kinh viết:

*Cơ Trời biến hóa vắn xoay,  
Làm cho vạn vật thêm hay thêm tình.  
Kiện toàn tính mệnh của mình,  
Giữ gìn toàn vẹn tính lành Trời cho.  
Thế là ích lợi không bờ,  
Thế là vĩnh cửu, thế là lợi trinh.<sup>(92)</sup>*

Đã có sẵn mầm mống cao đại, mầm mống hoàn thiện trong người, dĩ nhiên chúng ta có bốn phận phát huy và triển dương cái mầm mống hoàn thiện, cao đại ấy cho nó được phát triển đến chỗ chí cùng, chí cực.

*Thâm tâm sẵn có tính Trời,  
Di luân, trung chính muôn đời y nhiên.  
Khi tung, vô tận, vô biên,  
Khi thu, ẩn áo im lìm tiếng tăm.  
Nguồn cơn rõ lẽ biến hằng,  
Kính tin rồi mới thành thân, thành người.  
Thanh cao người lẫn bóng Trời,  
Âm dương biến hóa ngược xuôi khôn cùng.<sup>(93)</sup>*

---

<sup>(92)</sup> Kiền đạo biến hóa. Các chính tính mệnh. Bảo hợp thái hòa. Nãi lợi trinh. (Dịch, quẻ Kiền, Soán Truyện)

乾道變化。各正性命。保合太和。乃利貞。

<sup>(93)</sup> Thơ Vịnh Đạo Tâm, Thái Cực (của Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ):

Đã có Trời trong lòng, tức là có sẵn mầm mống cao đại, mầm mống hoàn thiện trong người, dĩ nhiên chúng ta có bốn phận phát huy và triển dương mầm mống hoàn thiện cao đại ấy cho nó được phát triển đến chỗ chí cùng chí cực.

Đó chính là một tâm pháp mà vua Thuần truyền vua Vũ:

*Tinh rờng, chuyên nhất ngày đêm,  
Ra công, ra sức giữ nguyên lòng Trời.*<sup>(94)</sup>

Tôi xin công hiến quý vị mấy lời nhắn nhủ từ thánh thư *Veda* của Ấn Độ Giáo:

*Đường Trời cao vút tầng mây,  
Ai ơi đừng có một ngày lui chân.  
Đức Trời lòng với kinh luân,  
Ta đem ta sẻ, ta phần cho ai.  
Hãy lên rong ruổi xe Trời,  
Băng miền cực lạc, muôn đời trường sinh.  
Răng long, đầu bạc mặc tình,*

---

Nhân tâm Thái Cực dữ Thiên đồng, / Hoặc vị Đạo tâm, hoặc vị Trung. / Tán lý bao la khan bất tận, / Thu thời vi ân mịch vô tung. / Tri phong tri tự tri hằng biến, / Giáo kính giáo thành giáo thủy chung. / Khiết tịnh tinh vi tâm thể đạo, / Âm dương biến hóa diệu nan cùng.

人心太極與天同 / 或謂道心或謂中 / 散理包羅看不盡 / 收時微隱覓無蹤 / 知風知自知恆變 / 教敬誠教始終 / 潔淨精微心體道 / 陰陽變化妙難窮.

<sup>(94)</sup> Duy tinh, duy nhất, doãn chấp quyết trung.

惟精惟一, 允執厥中. (*Kinh Thư*, III, Đại Vũ Mô, 15.)

*Đừng bao giờ nói rằng mình già nua.  
Thần thông Trời đã phú cho,  
Bạc đầu, lòng vẫn nhớn như, nhẹ nhàng,  
Vén mây, vượt núi, băng ngàn,  
Đường Trời chót vót, chớ màng lui chân.*<sup>(95)</sup>

Sài Gòn, ngày 30-3-1971  
(04-02 Tân Hợi)

---

<sup>(95)</sup> Steep and high is your path of pilgrimage, / O man; never descending low. / I have equipped thee with the divine wisdom and power / To live a full and vigorous life. / Come and enter the divine chariot of immortal bliss. / Never say you are old, o my traveller, / With advancing age, / Blessed with the wealth of wisdom, / You shall ever remain young and vigorous. / Up and high your path, never descending low. (*Atharvaveda*)

## ĐỒNG QUY NHI THÙ ĐỒ

*Thiên hạ đồng quy nhi thù đồ.  
Đường tuy muôn nẻo, một chỗ cùng về.  
Dịch Kinh (Hệ Từ Hạ)*

Ở đời có hai thái độ: mâu thuẫn chống đối và tương dung hòa hợp.

Thái độ mâu thuẫn sẽ khiến con người tìm hết cách để đả phá quan niệm đối phương, diệt trừ đối thủ, để mình chiếm trọn quyền thao túng nhân quần.

Thái độ tương dung hòa hợp sẽ khiến con người tôn trọng quan điểm đối phương, đạo giáo đối phương, cho người khác quyền suy nghĩ khác mình, tin tưởng khác mình, xử sự khác mình.

Người có thái độ mâu thuẫn chống đối thường chủ trương quyết liệt rằng chỉ tôn giáo của mình là chân chính, còn mọi tôn giáo khác đều là tà ngụy, nên suốt đời họ chỉ chuyên lo đả phá đạo người, bành trướng đạo mình bằng mọi phương cách.

Người có thái độ tương dung, hòa hợp cho rằng mọi đạo giáo đều là những khía cạnh của một chân lý, và do đó tôn

trọng mọi thứ tôn giáo, coi gian trần này như một cảnh vườn trong đó muôn hoa đạo giáo tha hồ đua nở. Họ cũng chủ trương có thể học hỏi, có thể so sánh các đạo giáo, để tìm cho ra những điểm tương đồng, tìm cho ra điểm đồng quy, hay tinh hoa các đạo giáo.

Thái độ tương dung, hòa hợp là thái độ của Á Đông.

Tinh thần Kinh Dịch chính là tinh thần tương dung, thông cảm. Hệ Từ Hạ viết:

*Thiên hạ lo gì nghĩ gì? Thiên hạ đường đi khác nhau nhưng về cùng một chỗ, lo nghĩ trăm chiều mà vẫn cùng một mối. Thiên hạ lo gì nghĩ gì!*<sup>(1)</sup>

Với một tâm hồn cởi mở, thành khẩn và tương dung, ta có thể khảo sát các đạo giáo một cách vô tư và tìm ra được điểm đồng quy của các đạo giáo.

Như mọi nan hoa (cắm xe) đều gặp nhau ở trục xe, mọi đạo giáo cũng đều gặp nhau ở tuyệt điểm tâm linh, ở tâm điểm con người. Tâm linh ấy, tâm điểm ấy chính là Bản Thể, là Logos, là Thượng Đế...

Cũng như mọi con đường đều gặp nhau trên đỉnh núi, mọi đạo giáo cũng gặp nhau trên thượng đỉnh, gặp nhau trong đạo huyền đồng (*mysticism*), trong chủ đích *phối*

---

<sup>(1)</sup> Thiên hạ hà tư hà lự? Thiên hạ đồng quy nhi thù đồ, nhất trí nhi bách lự. Thiên hạ hà tư, hà lự!

天下何思何慮?天下同歸而殊塗,一致而百慮.天下何思何慮!(易經,繫辭下)

*Thiên 配天* (hợp nhất với Trời).<sup>(2)</sup>

Như vậy Chân Tâm, Chân Thần con người với muôn vàn danh hiệu khác nhau sẽ là điểm đồng quy của các đạo giáo.

Đạo huyền đồng sẽ là điểm đồng quy của các đạo giáo.

Xưa nay, đã có nhiều đạo sĩ, nhiều học giả đi tìm cho ra những điểm tương đồng làm căn cốt cho các đạo giáo. Dưới đây, ta sẽ toát lược nhận định của bà Annie Besant, của Illan de Casa Fuerte, và của Aldous Huxley.

Trong quyển *Minh Triết Cổ* (*The Ancient Wisdom, 1897, 1922*), bà **Annie Besant** (Anh, 1847-1933) đã trung dẫn nhiều điểm tương đồng giữa:

- Áo Nghĩa Thư 奧義書 (*Upanishad*) của đạo Bà La Môn 婆羅門 (*Brahmanism*) hay Ấn Giáo (*Hinduism*),
- Bái Hỏa Giáo 拜火教 (*Zoroastrianism*) của Ba Tư,
- Đạo Đức Kinh 道德經 của Lão Giáo (Trung Quốc),
- Đạo Orphée (Orpheus) bên Hy Lạp,
- Môn phái Plotin (*Plotinism*) của Plotinus (205-270),
- Môn phái Pythagore (*Pythagoreanism, Pythagorism*) của Pythagoras (Hy Lạp, thế kỷ 6 trước Công Nguyên),
- Phật Giáo đại thừa (*Mahāyāna Buddhism*), v.v...

Bà Annie Besant cho rằng Công Giáo có những quan

---

<sup>(2)</sup> Mystical union with God / union mystique avec Dieu.

điểm tương tự với Ấn Giáo,<sup>(3)</sup> chẳng hạn như:

- Thượng Đế là duy nhất:

*Thật vậy, chỉ có một Thiên Chúa duy nhất...* (I Timôthê 2:5)<sup>(4)</sup>

*Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy nhất.* (Đệ Nhị Luật 6:4)<sup>(5)</sup>

- Con người là hình ảnh Thượng Đế:

*Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa...* (Sáng Thế Ký 1:27)<sup>(6)</sup>

- Con người có ba phần là Thần, Hồn, Xác:

*Nguyện chính Thiên Chúa là nguồn mạch bình an, thánh hóa toàn diện con người anh em, để thần trí, tâm hồn và thân xác anh em, được gìn giữ vẹn toàn...* (I Thêxalônica 5:23)<sup>(7)</sup>

- Con người là nơi ngự của Thượng Đế:

*Trong Người, cả anh em nữa, cũng được xây dựng cùng*

---

<sup>(3)</sup> Xem: *The Ancient Wisdom, Introduction – The Unity underlying All Religions*, pp.1-39.

<sup>(4)</sup> For there is only one God... For God is One...

<sup>(5)</sup> The Lord our God, the Lord is one.

<sup>(6)</sup> So God created mankind in His own image, in the image of God He created them...

<sup>(7)</sup> May your whole spirit, soul and body be kept blameless...



với những người khác thành ngôi nhà Thiên Chúa ngự, nhờ Thần Khí. (Êphêxô 2:22) <sup>(8)</sup>

- Thân xác con người là đền thờ Thượng Đế:

*Anh em há chẳng biết rằng thân xác anh em là đền thờ của Thiên Chúa, và Thánh Thần Thiên Chúa ngự trong anh em sao? (I Côrintô 3:16) <sup>(9)</sup>*

*Vậy anh em hãy tôn vinh Thiên Chúa nơi thân xác anh em. (I Côrintô 6:20) <sup>(10)</sup>*

**Illan de Casa Fuerte** (Pháp, 1882-1962) cũng đã nhận thấy có một tinh hoa đạo giáo đại đồng ẩn sau mọi đạo giáo, và khảo cứu về các đạo giáo chúng ta có thể thấy những chân lý vĩnh cửu sau đây:

1. Các đạo giáo đều tin có một nguyên lý duy nhất phát sinh vạn hữu.

2. Trong con người có một yếu tố thiêng liêng, căn bản làm cốt cách cho con người. Yếu tố thiêng liêng ấy vĩnh cửu, bất diệt.

3. Các đạo giáo đều chú trọng đến phương diện xã hội, phương diện luân lý và đều chủ trương chừng nào nhân quần còn chưa tiến hóa đủ, thì còn cần phải có những

---

<sup>(8)</sup> And in Him you too are being built together to become a dwelling in which God lives by His Spirit.

<sup>(9)</sup> Don't you know that you yourselves are God's temple and that God's Spirit dwells in your midst?

<sup>(10)</sup> Therefore glorify God in your bodies.

phương thức để kiềm chế, để phòng ngừa sự đòi bại... <sup>(11)</sup>

Ông cũng còn đề xướng thêm ba định luật chi phối sự tiến triển của tâm thần con người.

1. Con người phải tìm thấy đường giải thoát mình, nhờ ngọn đuốc lương tri.

2. Muốn tìm cho ra con đường giải thoát, con người phải phát huy khả năng hồi quang quán chiếu.

3. Căn cứ trên nguyên lý hấp dẫn tinh thần, con người phải đạt tới trung điểm tâm thần.

Nói cách khác trên con đường tu đạo, con người cần phải:

- Thoát ly mọi hình thức phù phiếm.

- Tiến sâu vào phía nội tâm.

- Đạt tới tâm điểm tâm thần tức là đạt tới Bản Thể, tới Tuyệt Đối. <sup>(12)</sup>

Ông còn cho rằng con người mới tức là con người có đời sống nội tâm dồi dào, và con đường giải thoát là con đường hướng nội, con đường nội tâm. <sup>(13)</sup>

Theo ông, muốn thần thánh hóa mình, muốn tìm cho ra Thượng Đế, nhất thiết phải được thực hiện trong thân con

---

<sup>(11)</sup> Illan de Casa Fuerte, *La Religion essentielle* (1929), pp. 10-24.

<sup>(12)</sup> *La Religion essentielle*, pp. 8, 9.

<sup>(13)</sup> *La Religion essentielle*, pp. 16, 22.

người.<sup>(14)</sup>

**Aldous Huxley** (Anh, 1894-1963) cũng hết sức ngạc nhiên vì thấy các nhà huyền học của các đạo giáo bất kỳ là Ấn Giáo, Phật Giáo, Lão Giáo, Hồi Giáo, Thiên Chúa Giáo đều có những lời lẽ giống nhau. Vì vậy ông kết luận rằng trong tất cả các đạo giáo lớn trên thế gian đều có một triết lý hằng cửu (*perennial philosophy*), một chân lý tối hậu (*ultimate truth*), nguyên sơ mà các đạo giáo chỉ là những hình thái không toàn vẹn.

Các đạo giáo, cũng như các dược phẩm không thêm được gì mới mẻ cho con người, mà chỉ giúp con người phát triển được huyền lực sẵn có trong con người.

Tất cả những quan niệm trên, thoát nghe, tưởng như là vu khoát (viển vông, không thực tế), nhưng cân nhắc kỹ càng mới thấy hết sức hữu lý.

Nếu chúng ta nhìn các đạo giáo một cách hời hợt, phiến diện, bằng con mắt phàm tục, thì thấy hết sức khác nhau, muôn mặt, muôn hình y hệt như ở nơi con người, mỗi người mỗi vẻ, chẳng ai giống ai.

Nhưng nếu chúng ta nhìn các đạo giáo bằng con mắt siêu nhiên, ta sẽ thấy chúng hết sức giống nhau, cũng như ở nơi con người, thì ai cũng da, cũng thịt, cũng xương, cũng mạch máu, cũng thần kinh, cũng lục phủ ngũ tạng, với những lớp lang thứ tự, với những cách sắp xếp, liên lạc y

---

<sup>(14)</sup> *La Religion essentielle*, p. 23.

như nhau, đến nỗi học hỏi về một người có thể biết muôn triệu con người.

Đạo giáo cũng y như vậy, mới trông thì hết sức khác nhau, nhưng xét cho cùng thì lại hết sức giống nhau.

Chẳng có một đạo giáo nào thuần nhất, trái lại đạo giáo nào cũng có nhiều bình diện khác nhau; mỗi bình diện đạo giáo lại tương ứng với một tầng lớp trong con người.

Trước hết đạo nào cũng chú trọng đến phương diện xã hội, cũng đề cao tình huynh đệ, đề cao tình tương thân tương ái, đề cao sự công bình và lòng bác ái, vị tha.

Con người có ngũ quan, nên đạo nào cũng có lễ nghi, hình thức, cũng sử dụng hương hoa, đèn nến, cũng có những bài kinh nguyện, những cách thức bái lạy, van vái hoặc chung hoặc riêng.

Con người có lý trí, nên đạo nào cũng có một số giáo lý, hoặc trình bày thành hệ thống chặt chẽ, hoặc trình bày theo một lối phóng khoáng, tự nhiên, để con người lấy đó làm khuôn mẫu cho tư tưởng, suy luận.

Con người ai cũng có tâm hồn, nên đạo nào cũng có cách dạy tu tâm, dạy làm lành lánh dữ.

Con người ai cũng có linh khí, cũng tự nhiên ưa chuộng văn chương, nghệ thuật, âm nhạc, nên đạo nào cũng đem nghệ thuật lồng vào trong đời sống sống đạo giáo, phụng vụ.

Vì con người ai cũng có một điểm linh thiêng, bất tử,

nên đạo nào cũng chủ trương con người có thể đạt được trường sinh bất tử, có thể trở nên hoàn thiện, có thể hưởng Thiên nhan hay phối kết với Thượng Đế.

Càng xuống những bình diện thấp như lý trí, giác quan, càng tiến về phía quần chúng, thường nhân, ta càng thấy những sự khác biệt trên phương diện hình thức một ngày một hiển lộ.

Càng lên trên những bình diện cao như tâm thần; càng tiến về phía thánh hiền, ta càng thấy các đạo giáo xích lại gần nhau.

Điểm đồng quy tối hậu của **các** đạo giáo chính là:

- Sự hoàn thiện.
- Trường sinh bất tử.
- Phối Thiên (hợp nhất với Thượng Đế, với Bản Thể, với Tuyệt Đối).
- Hạnh phúc trường tồn...

Đứng trên đỉnh tinh thần mà nhìn cho bao quát, ta sẽ thấy chỗ cao siêu của các đạo giáo: Ấn Giáo (Bà La Môn), Công Giáo, Phật Giáo, Lão Giáo, Khổng Giáo, Hồi Giáo (Islam), Baha'i, v.v... cũng như những chủ trương của các nhà huyền học Đông Tây, kim cổ giống nhau.

Thánh Gioan, Thánh Phaolô, Thánh Gioan Thập Tự Giá (Tây Ban Nha, 1542-1591), Dionysius the Areopagite (Hy Lạp, thế kỷ 1), Meister Eckhart (Đức, khoảng 1260-1327), Ruysbroeck (Bi, 1293-1381), Jakob Böhme (Đức, 1575-

1624), Plotinus (205-270), Al Ghazali (Ba Tư, 1058-1111), Mansur al Hallaj (Ba Tư, 858-922), Kabir (Ấn, 1488-1512), Ramakrishna (Ấn, 1836-1886), Vivekananda (Ấn, 1863-1902), v.v... tuy không cùng chung một đạo giáo mà tư tưởng, hành động, đời sống đạo hạnh siêu nhiên cũng na ná như nhau, chẳng khác nào anh em một nhà... Thế mới hay: *Từ phương đông, phương tây, nhiều người sẽ đến dự tiệc cùng các tổ phụ Ápraham, Ixaác và Giacóp trong Nước Trời.* (Matthêu 8:11) <sup>(15)</sup>

Ta cũng có thể nói được rằng các đạo giáo giống nhau về cơ cấu, nhưng khác nhau về hình thức.

Những cơ cấu tương đồng của các đạo giáo có thể toát lược như sau:

1. Vũ trụ này đã được thoát thai từ một Nguyên Lý, từ một Bản Thể duy nhất.
2. Bản Thể duy nhất ấy tràn ngập vũ trụ, và hằng ngự trong lòng con người, để làm căn cơ, cốt cách cho tâm hồn.

Mỗi đạo giáo, mỗi triết học lại dùng những danh từ riêng để diễn tả căn bản tâm thần ấy. Đó là:

- Atman (Đại Ngã) trong giáo lý Bà La Môn.
- Chân Như, Phật Tính, Bản Lai Diện Mục, v.v... trong giáo lý nhà Phật.

---

<sup>(15)</sup> ... many will come from the east and the west, and will take their places at the feast with Abraham, Isaac and Jacob in the Kingdom of Heaven.

- Đạo, Cốc Thần, Huyền Tần, v.v... trong đạo Lão.
- Nous trong triết học Anaxagoras (Hy Lạp, khoảng 510-428 trước Công Nguyên).
- Logos trong triết học Plotinus.
- Tính, Thiên Địa Chi Tâm, Đạo Tâm trong đạo Khổng.
- L'Un-Tout (the All-one Being) trong triết học Eduard von Hartmann (Đức, 1842-1906).
- The Absolute trong triết học Friedrich von Schelling (Đức, 1775-1854).
- Noumenon trong triết học Immanuel Kant (Đức, 1724-1804).
- Collective unconscious trong triết học Carl Gustav Jung (Đức, 1875-1961).
- v.v...

### 3. Tâm hồn ta có hai phần:

- Một phần Trời làm căn bản. Phần này các đạo giáo gọi là Thần (Spirit), hay Chân Tâm, hay Atman (Đại Ngã), hay Đạo, hay Đạo Tâm, hay Thiên Địa Chi Tâm.
- Một phần người làm công dụng, làm hiện tượng. Phần này các đạo giáo gọi là Hồn (Soul), là vọng tâm, là tiểu ngã, là vọng tâm, v.v...

Chính vì trong con người có phần Trời, nên bất kỳ ai cũng có những khát vọng siêu nhiên, nên đạo giáo nào cũng muốn đem Trời lồng vào trong tâm hồn con người, hoặc

bằng phương pháp tu trì, tĩnh tâm, giác ngộ, hoặc bằng các lễ nghi, bí tích bên ngoài...

4. Như vậy, người chẳng thể xa Trời, cho nên các đạo giáo luôn muốn bắc nhịp cầu nối kết Trời với người, giữa Bản Thể và hiện tượng, giữa Hằng Cửu và biến thiên, giữa Đại Ngã với tiểu ngã, giữa Chân Tâm với vọng tâm. Lời lẽ tuy khác nhau, nhưng nội dung, ý nghĩa chỉ là một.

5. Trời vốn hoàn thiện, nên con người có bốn phận tiến tới hoàn thiện. Tất cả những lời huấn dụ, tất cả những giới răn, những giáo luật, quy điều đều có mục đích đưa dần con người tới hoàn thiện.

6. Có tiến tới hoàn thiện mới giác ngộ được căn bản tuyệt vời của mình, mới thực hiện được định mạng cao siêu của mình là phối hợp với Thượng Đế (phối Thiên).

Dịch Kinh viết:

*Cơ Trời biến hóa vẫn xoay,  
Làm cho vạn vật thêm hay thêm tình.  
Kiện toàn tính mệnh của mình,  
Giữ gìn toàn vẹn tính lành Trời cho.  
Thế là ích lợi không bờ,  
Thế là vĩnh cửu, thế là lợi trinh.<sup>(16)</sup>*

Các đạo giáo phương Tây thường chia con đường hoàn

<sup>(16)</sup> Kiền đạo biến hóa. Các chính tính mệnh. Bảo hợp thái hòa. Nãi lợi trinh. (Dịch, quẻ Kiền, Soán Truyện)  
乾道變化。各正性命。保合太和。乃利貞。

thiện thành ba giai đoạn:

- Giai đoạn tẩy tâm (*via purgativa*).
- Giai đoạn minh giác (*via illuminativa*).
- Giai đoạn đồng nhất với Thượng Đế (*via unitiva*).

7. Con đường nội tâm là con đường đích thực đưa tới Thượng Đế.

Kinh Thánh viết:

*Nước Trời ở trong anh em.* (Luca 17:21) <sup>(17)</sup>

Pháp Bảo Đàn Kinh (phẩm Quyết Nghi) viết:

*Muốn thành Phật thì hướng vào trong tự tánh, chớ đừng hướng ra ngoài thân mà tìm kiếm.* <sup>(18)</sup>

8. Đạo giáo là những phương tiện giúp ta chuyển hóa tâm thần không ngừng nghỉ để tiến tới Đạo, Thượng Đế, tới Bản Thể.

Ngày 04-4-2008, Mike Dishnow viết:

*Tôn giáo là một công cụ, một phương tiện để đạt tới cứu cánh. Con người dùng công cụ này giống y như cách họ dùng búa và đinh để đóng một dàn giáo nâng đỡ.* <sup>(19)</sup>

---

<sup>(17)</sup> The Kingdom of God is in your midst.

<sup>(18)</sup> Phật hướng tính trung tác, mạc hướng thân ngoại cầu.

佛向性中作,莫向身外求。

<sup>(19)</sup> Religion is a tool, a means to an end. Mankind uses this tool in the same manner that it uses a hammer and nails; to build a

Đức Cao Đài Thượng Đế dạy:

*Tôn giáo là con thuyền đưa khách mà Đạo là bến đỗ. Các con thuyền cuối cùng cũng xuôi về bến đỗ.* <sup>(20)</sup>

9. Tác thành mình chưa đủ, chúng ta còn có bốn phận tác thành cho người. Vì thế cho nên các đạo giáo xưa nay bao giờ cũng tha thiết đến vấn đề tha nhân.

Trong đạo Cao Đài, Đức Diêu Trì Kim Mẫu dạy:

*Còn trời, còn nước, còn non,*

*Còn non sanh khổ, con còn gia công.* <sup>(21)</sup>

Đức Cao Đài Thượng Đế dạy:

*Con ơi cuộc thế khổ đau,*

*Ráng mà dầu dốt đồng bào nứt tâm.* <sup>(22)</sup>

Đức Cao Đài cũng dạy:

*... các con nhớ biết thương Thầy, mà hãy thương Thầy thì ắt thương Đạo, mà biết thương Đạo thì thương hết chúng sanh. Các con biết Thầy là trọng thì biết trọng Đạo, mà hãy trọng Đạo thì cũng phải trọng cả chúng sanh.* <sup>(23)</sup>

10. Đạo giáo cao siêu nhất là đạo giáo có sức hoán cải

---

supporting structure.

<http://lcafs.org/religion-is-a-means-to-an-end>.

<sup>(20)</sup> Thánh thất Nam Thành, 01-01 Tân Hợi (27-01-1971).

<sup>(21)</sup> Chơn Lý Đàn (Vạn Quốc Tự), 26-01 Quý Sửu (28-02-1973).

<sup>(22)</sup> *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển 1, bài 55.

<sup>(23)</sup> *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*, quyển I, đàn ngày 01-02-1927.



được mọi bình diện con người, tự nội tâm đến ngoại cảnh, từ cá nhân đến toàn thể, để tất cả vũ trụ trong ngoài đều trở nên toàn hảo.

Đức Cao Đài Thượng Đế dạy:

*Ngày nào các con còn trông thấy một điều bất bình ở đời này, thì Đạo chưa thành vậy.*<sup>(24)</sup>

\*

Từ trước tới nay, các đạo giáo đua nhau tìm ra những điều khác nhau. Tìm những điều khác nhau thì sinh ra đả kích, chống báng nhau, mâu thuẫn, chia rẽ, đấu tranh, bách hại nhau...

Từ nay về sau, các đạo giáo sẽ đua nhau tìm cho ra những điểm tương đồng, giống nhau. Tìm những điểm tương đồng sẽ tạo nên tình huynh đệ, tương thân, tương ái.

Mà thực hiện được tình tương thân tương ái, tức là thực hiện được Thượng Đế vì Thượng Đế là tình yêu.

Đức Chúa Giêsu dạy:

*Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em.* (Gioan 13:34)<sup>(25)</sup>

Trong đạo Baha'i, Đức 'Abdu'l-Bahá (1844-1921) dạy:

---

<sup>(24)</sup> *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*, quyển 1, đàn ngày 15-4-1927.

<sup>(25)</sup> A new command I give you: Love one another. As I have loved you, so you must love one another.

*Chúng ta phải đoàn kết. Chúng ta phải thương yêu nhau. Chúng ta phải luôn khen ngợi nhau. Chúng ta phải ban phát lời tán dương tất cả mọi người, bằng cách này mà xóa bỏ mối bất hòa, lòng thù nghịch vốn khiến cho con người lìa xa nhau.*<sup>(26)</sup>

Đức Cao Đài Thượng Đế dạy:

*Thầy không đòi hỏi các con phải làm những gì đem lại riêng tư cho Thầy. Thầy luôn luôn dạy các con phải thực hành đạo lý cho các con cái của Thầy, nghĩa là phải giác ngộ cho nhau, thương yêu dạy dỗ, đùm bọc cho nhau, bảo tồn cho nhau để cùng nhau được sống trong cảnh thái hòa, cùng hưởng hạnh phúc với nhau mãi mãi...*<sup>(27)</sup>

Phải chăng đó là mục đích tối hậu của các đạo giáo?

Và chúng ta có thể kết thúc bằng một lời ước nguyện:

*Ước gì Thượng Đế là mọi sự trong mọi người.* (I Côrintô 15:28)<sup>(28)</sup>

---

<sup>(26)</sup> We must be united. We must love each other. We must ever praise each other. We must bestow commendation upon all people, thus removing the discord and hatred which have caused alienation amongst men.

'Abdu'l-Bahá, *Foundations of World Unity*, 1972, p. 99.

<sup>(27)</sup> Thiên Nguyệt Lâm Huyền Châu (Hội Thánh Minh Chơn Đạo), 14-7 Kỷ Dậu (26-8-1969).

<sup>(28)</sup> God may be all in all.

## KỶ NIỆM NĂM NĂM ẤN TỔNG PHỐI SƯ THƯỢNG HẬU THANH BAN ĐẠO TỬ TẠI HỘI THÁNH

*Kỷ niệm năm năm hoằng pháp (tháng 6-2008 / tháng 6-2013), Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Đại Đạo rất vinh dự được Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài thương yêu ủng hộ, tổ chức tại Trung Hưng Bửu Tòa cuộc hội ngộ giao lưu lần thứ hai với bạn đọc miền Trung vào sáng Chúa Nhật 19-5-2013. Đạo Trưởng Phối Sư THƯỢNG HẬU THANH quang lâm và thay mặt Hội Thánh ban ĐẠO TỬ khai mạc.<sup>(1)</sup>*

Trong năm năm qua, Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Đại Đạo đã đưa một số lượng lớn kinh sách đến con cái Đức Chí Tôn ở các Hội Thánh trong nước cũng như ở nước ngoài. Đó là việc làm rất tốt và rất cần thiết cho mỗi chúng ta.

Như chúng ta đã biết, để được thăng tiến tâm linh, con cái của Đức Chí Tôn cần phải: ① Một là dưỡng tâm thanh tịnh để được hiệp thông cùng với ân điển các Đấng thiêng liêng; ② Hai là nghiên cứu giáo lý, học tập cho rành rẽ chánh pháp Cao Đài; ③ Ba là phải có công đức thực hành tam công (công quả, công trình, công phu).

Đó là những điều cần yếu mà chúng ta cần thực hiện.

---

<sup>(1)</sup> Đạo Trưởng Thượng Phối Sư ứng khẩu. Hiền huynh Lê Trí Tổng (họ đạo Trung Đồng, HT Truyền Giáo) ghi lại.

Nếu không đủ ba phần đó thì không giúp cho sự tiến bộ tâm linh, không có nhiều phước đức trong đời tu hành của mình.

Việc làm của Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Đại Đạo không những nuôi dưỡng, giúp con cái Thầy Mẹ mở mang kiến thức mà còn giúp mọi người hiểu biết về đường tu học, mở hướng nội tâm, tìm lại bản lai Phật tánh, phát huy chánh pháp của Thầy mà tiến hóa tâm linh.

Tu phải hiểu chứ không phải cứ mù mờ, mặc tình tới đâu hay tới đó, tu làm sao cũng được. Việc tạo điều kiện cho đạo hữu phát triển trí huệ, tuệ tánh, công đức với thể gian phải tròn đủ. Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng đã đáp ứng được các nhu cầu tu học và hành đạo của nhơn sanh. Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài và các Hội Thánh khác cũng hoan nghênh sáng kiến đó, tinh thần đó.

Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài và cá nhân tôi vui mừng với những thành tựu mà Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng đã đạt được trong năm năm qua. Mỗi một cuốn sách mới và hay là một đáp ứng nhu cầu tu dưỡng, tăng trưởng tâm linh cho nhơn sanh. Mong có thêm được những sáng kiến hay hơn, những bài viết phong phú hơn, những tác phẩm có giá trị hơn để bổn đạo chia sẻ sự hiểu biết về Đại Đạo, để mọi người hiểu biết Đại Đạo như chúng ta.<sup>(2)</sup>

---

<sup>(2)</sup> Trích *Trung Du Hành Đạo*, hiệp tuyên. Hà Nội: Nxb Tôn Giáo 2013, tr. 9-10. Quyển 68-1 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Đại Đạo.

**CHƯƠNG TRÌNH CHUNG TAY ẤN TỔNG KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO  
NHÌN LẠI SÁU NĂM ẤN TỔNG  
THÁNG 6-2008 / THÁNG 6-2014**

NHÂN ĐỀ CÁC SÁCH ĐÃ ẤN TỔNG	TRANG	SỐ QUYỂN	SỐ TRANG IN
1-3. ĐẤT NAM KỲ – TIỀN ĐỀ VĂN HÓA MỞ ĐẠO CAO ĐÀI. 2008 (in hai lần), 2012.	96	8,500	816,000
2-3. NGÔ VĂN CHIÊU – NGƯỜI MÔN ĐỆ CAO ĐÀI ĐẦU TIÊN. 2008, 2009, 2012.	96	12,000	1,152,000
3-2. LỜI VÀNG SEN TRẮNG. 2008, 2009.	128	7,500	960,000
4-2. LÒNG CON TIN ĐÁNG CAO ĐÀI. 2008, 2010.	192	10,000	1,920,000
5-3. LUẬT NHÂN QUẢ THEO GIÁO LÝ CAO ĐÀI. 2008, 2010, 2012.	128	14,000	1,792,000
6-2. ĐẤT NAM KỲ – TIỀN ĐỀ PHÁP LÝ MỞ ĐẠO CAO ĐÀI. 2008, 2010.	80	9,000	720,000
7-1. CÁC THÁNH SỞ CAO ĐÀI TỈNH LONG AN. 2008.	160	2,000	320,000
8-2. BỒI DƯỠNG ĐỨC TIN. 2008, 2012.	128	9,000	1,152,000
9-2. LỄ BỔN. 2008, 2009.	256	7,000	1,792,000
10-3. CƠ DUYÊN VÀ TUỔI TRẺ. 2009 (in hai lần), 2012.	96	9,000	864,000
11-2. NHỚ ĐẠT LINH. 2008, 2009.	96	7,000	672,000
12-3. KINH CỨU KHỔ TRONG ĐẠO CAO ĐÀI. 2009, 2010, 2011.	40	11,000	440,000

13-1. HỌC TẬP THÁNH GIÁO NĂM ẤT TÝ (1965). 2009.	224	1,500	336,000
14-2. ĐẠO ÁO TRẮNG. 2009, 2010.	96	8,000	768,000
15-3. TÌM HIỂU KINH SÁM HỐI. 2009, 2010, 2011.	80	14,000	1,120,000
16-2. TÌM HIỂU NGỌC HOÀNG THIÊN TÔN BỬU CÁO. 2009, 2010.	96	11,000	1,056,000
17-2. THIỆN THƯ. 2009, 2013.	208	9,000	1,872,000
18-2. HƯƠNG QUẾ CHO ĐỜI. 2009, 2012.	136	9,000	1,224,000
19-1. XUÂN TRI ÂN. 2010.	128	5,000	640,000
20-2. CÓ MỘT TÌNH THƯƠNG. 2010, 2011.	96	8,000	768,000
21-2. BA MÓN BẦU CỦA NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI. 2010, 2012.	80	8,000	640,000
22-2. TAM GIÁO VIỆT NAM – TIỀN ĐỀ TƯ TƯỞNG MỞ ĐẠO CAO ĐÀI. 2010, 2013.	224	10,000	2,240,000
23-2. ƠN GỌI MIỀN TRUNG. 2010, 2011.	112	10,000	1,120,000
24-4. HÀNH TRANG NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI. 2010 (in hai lần), 2012, 2013.	96	20,000	1,920,000
25-3. CÂU CHUYỆN ĐỨC TIN. 2010, 2011, 2012.	96	15,000	1,440,000
26-1. NGHỆ THUẬT THUYẾT TRÌNH GIẢNG ĐẠO. 2010.	32	5,000	160,000
27-2. HÀNH TRẠNG TIỀN BỐI CAO TRIỀU PHÁT. 2010, 2012.	112	10,000	1,120,000
28-2. TRIẾT LÝ ĐỀN THÁNH CAO ĐÀI TÂY NINH. 2010, 2012.	88	10,000	880,000
29-2. DANH THẤY DANH ĐẠO. 2010, 2012.	96	10,000	960,000

<b>30-2. MỘT DÒNG BÁT NHÃ.</b> 2010, 2013.	72	8,000	576,000
<b>31-2. GIẢI MÃ TRUYỆN TÂY DU.</b> 2010, 2011.	192	10,000	1,920,000
<b>32-1. NGÀI MINH THIỆN - CUỘC ĐỜI VÀ ĐẠO NGHĨEP.</b> 2010.	256	5,000	1,280,000
<b>33-2. TINH HOA CAO ĐÀI GIÁO.</b> 2010, 2012.	40	7,000	280,000
<b>34-3. THẮT CHÂN NHÂN QUẢ.</b> 2010 (in hai lần), 2012.	268	11,500	3,082,000
<b>35-1. XUÂN CHUNG TÂM.</b> 2011.	144	7,000	1,008,000
<b>36-1. ĐẠI THỪA CHƠN GIÁO.</b> 2011.	284	10,000	2,840,000
<b>37-2. NÓI CHUYỆN CAO ĐÀI.</b> 2011, 2012.	144	10,000	1,440,000
<b>38-3. KINH SÁM HỐI MINH HỌA.</b> 2011, 2012, 2014.	120	25,000	3,000,000
<b>39-2. TÌM HIỂU HAI BÀI TIÊN THIÊN KHÍ HÓA VÀ QUẾ HƯƠNG NỘI ĐIỆN.</b> 2012.	88	8,000	704,000
<b>40-2. SỬ MẠNG ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ.</b> 2011, 2012.	104	10,000	1,040,000
<b>41-2. TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ.</b> 2011, 2013.	176	8,000	1,408,000
<b>42-2. NHỊP CẦU TƯƠNG TRI.</b> 2011, 2013.	240	10,000	2,400,000
<b>43-2. ĐIỂM TỰA TÂM LINH.</b> 2011, 2012.	32	15,000	480,000
<b>44-2. ĐỌC LẠI THẮT CHÂN NHÂN QUẢ.</b> 2011, 2013.	120	10,000	1,200,000
<b>45-1. NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI LÀM QUEN PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.</b> 2011.	80	5,000	400,000
<b>46-1. TIẾNG CHIM QUYÊN.</b> 2011.	128	4,000	512,000
<b>47-1. MỘT GÓC NHÌN VĂN HÓA CAO ĐÀI.</b> 2011.	248	5,000	1,240,000

<b>48-2. CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC.</b> 2011, 2013.	80	8,000	640,000
<b>49-1. KINH CÚNG TỬ THỜI.</b> 2011.	80	5,000	400,000
<b>50-1. XUÂN HÒA ĐỒNG.</b> 2012.	144	7,000	1,008,000
<b>51-3. CUỘC ĐỜI PHẬT THÍCH CA.</b> 2012 (in hai lần), 2013.	40	9,000	360,000
<b>52-2. TU CỨU CỬU HUYỄN THẮT TỔ.</b> 2012, 2013.	40	15,000	600,000
<b>53-1. CẤM ĐẠO CAO ĐÀI Ở TRUNG KỲ (1928-1950).</b> 2012.	48	10,000	480,000
<b>54-2. BẮC CẦU TÂM LINH.</b> 2012, 2013.	144	10,000	1,440,000
<b>55-2. HÒA ĐIỆU LIÊN TÔN.</b> 2012, 2013.	120	10,000	1,200,000
<b>56-1. ĐẠO LÝ HUYỄN CƠ.</b> 2012.	224	5,000	1,120,000
<b>57-1. LƯỢC SỬ BÁT BỬU PHẬT ĐÀI.</b> 2012.	152	5,000	760,000
<b>58-1. CAO ĐÀI KHÁI YẾU.</b> 2013.	144	5,000	720,000
<b>59-1. QUAN THÁNH XƯA VÀ NAY.</b> 2013.	184	5,000	920,000
<b>60-1. MỤC ĐÍCH &amp; ĐƯỜNG LỐI CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO.</b> 2013.	112	5,000	560,000
<b>61-2. GIỌT NGỌC KIM BÀN.</b> 2013, 2014.	180	10,000	1,800,000
<b>62-1. CUỘC ĐỜI ĐỨC KHỔNG TỬ.</b> 2013.	96	5,000	480,000
<b>63-1. CÔNG GIÁO &amp; CAO ĐÀI HỘI NGỘ PHỤC SINH.</b> 2013.	76	5,000	380,000
<b>64-1. ĐẠI ĐẠO VÀ TÔN GIÁO.</b> 2013.	40	5,000	200,000
<b>65-1. BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN XƯA VÀ NAY.</b> 2013.	80	5,000	400,000
<b>66-1. THƠ NGƯỜI ÁO TRẮNG.</b> 2013.	96	3,000	288,000
<b>67-1. ƠN CỨU ĐỘ.</b> 2013.	96	5,000	480,000



68-1. TRUNG DU HÀNH ĐẠO. 2013.	120	5,000	600,000
69-1. DƯỚI MÁI ĐẠO VIỆN. 2013.	144	5,000	720,000
70-1. CÔNG GIÁO & CAO ĐÀI HỘI NGỘ GIÁNG SINH. 2013.	100	5,000	500,000
71-1. HỒ BIỂU CHÁNH XƯA VÀ NAY. 2014.	72	5,000	360,000
72-1. PETRUS KÝ XƯA VÀ NAY. 2014.	40	5,000	200,000
73-1. TƯỞNG NHỚ NHÂN TỬ NGUYỄN VĂN THỌ. 2014.	196	6,000	1,176,000
74-1. HÀNH TRẠNG AN TRINH THẦN NỮ. 2014.	36	5,000	180,000
75-1. AN THUẬN QUẢ DUYÊN. 2014.	124	5,000	620,000
76-1. TRỜI CHẴNG XA NGƯỜI. 2014.	96	5,000	480,000
ĐẠI ĐẠO VĂN UYỂN 1. QUÝ I, NĂM 2012	176	5,000	880,000
ĐẠI ĐẠO VĂN UYỂN 2. QUÝ II, NĂM 2012	192	5,000	960,000
ĐẠI ĐẠO VĂN UYỂN 3. QUÝ III, NĂM 2012	192	5,000	960,000
ĐẠI ĐẠO VĂN UYỂN 4. QUÝ IV, NĂM 2012	224	5,000	1,120,000
ĐẠI ĐẠO VĂN UYỂN 5. QUÝ I, NĂM 2013	224	5,000	1,120,000
ĐẠI ĐẠO VĂN UYỂN 6. QUÝ II, NĂM 2013	224	5,000	1,120,000
ĐẠI ĐẠO VĂN UYỂN 7-8. QUÝ III+IV, 2013	348	5,000	1,740,000
ĐẠI ĐẠO VĂN UYỂN 9. NĂM 2014.	268	5,000	1,340,000
ĐẠI ĐẠO VĂN UYỂN 10. NĂM 2014.	264	5,000	1,320,000
Trong sáu năm hoàng pháp Chương Trình Ấn Tổng đã in được tổng cộng:		<b>666,000</b> quyển	<b>85,306,000</b> trang

### BAN ẤN TỔNG

Trích *Đại Đạo Văn Uyển*, tập Hanh (10), Quý Hai năm 2014, tr. 247-251.

## CHƯƠNG TRÌNH CHUNG TAY ẤN TỔNG KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO

### ĐÃ XUẤT BẢN:

- 15-3. **TÌM HIỂU KINH SÁM HỐI**. Thanh Căn, Huệ Khải, 2009, 2010, 2011.
- 16-2. **TÌM HIỂU NGỌC HOÀNG THIÊN TÔN BỬU CÁO**. Huệ Khải, 2009, 2010.
- 17-2. **THIỆN THƯ**. Lê Anh Minh, 2009, 2013.
- 18-2. **HƯƠNG QUẾ CHO ĐỜI**. Phạm Văn Liêm, 2009, 2012.
- 19-1. **XUÂN TRI ÂN**. Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2010.
- 20-2. **CÓ MỘT TÌNH THƯƠNG**. Bạch Liên Hoa, 2010, 2011.
- 21-2. **BA MÓN BÁU CỦA NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI**. Thanh Căn, 2010, 2012.
- 22-2. **TAM GIÁO VIỆT NAM – TIẾN ĐỂ TƯ TƯỞNG MỞ ĐẠO CAO ĐÀI**. Huệ Khải, 2010, 2013.
- 23-2. **ƠN GỌI MIỄN TRUNG**. Phạm Văn Liêm, 2010, 2011.
- 24-4. **HÀNH TRẠNG NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI**. Diệu Nguyên, 2010 in hai lần, 2012, 2013.
- 25-3. **CÂU CHUYỆN ĐỨC TIN**. Diệu Nguyên, 2010, 2011, 2012.
- 26-1. **NGHỆ THUẬT THUYẾT TRÌNH GIÁNG ĐẠO**. Đơn Tâm, 2010.
- 27-2. **HÀNH TRẠNG TIẾN BỒI CAO TRIỀU PHÁT**. Cao Bạch Liên & Huệ Khải, 2010, 2012.
- 28-2. **TRIẾT LÝ ĐẾN THÁNH CAO ĐÀI TÂY NINH**. Huệ Khải, 2010, 2012.
- 29-2. **DANH THẤY DANH ĐẠO**. Đơn Tâm, 2010, 2012.
- 30-2. **MỘT DÒNG BÁT NHẢ**. Huệ Khải, 2010, 2013.
- 31-2. **GIẢI MÃ TRUYỆN TÂY DU**. Huệ Khải, 2010, 2011.
- 32-1. **NGÀI MINH THIỆN - CUỘC ĐỜI VÀ ĐẠO NGHIỆP**. Đại Cơ Hườn, 2010.
- 33-2. **TINH HOA CAO ĐÀI GIÁO**. Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ, 2010, 2012.
- 34-3. **THẮT CHÂN NHÂN QUẢ**. Lê Anh Minh dịch và chú thích, 2010 in hai lần, 2012.
- 35-1. **XUÂN CHUNG TÂM**. Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2011.
- 36-1. **ĐẠI THỪA CHƠN GIÁO**. Cao Đài Chiêu Minh Tam Thanh Vô Vi, 2011.
- 37-2. **NÓI CHUYỆN CAO ĐÀI**. Đơn Tâm, 2011, 2012.
- 38-3. **KINH SÁM HỐI MINH HỌA**. Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tranh 4 màu, 2011, 2012, 2014.
- 39-2. **TÌM HIỂU HAI BÀI TIÊN THIÊN KHÍ HÓA VÀ QUẾ HƯƠNG NỘI ĐIỆN**. Huệ Khải.
- 40-2. **SỬ MẠNG ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**. Đơn Tâm, 2011, 2012.
- 41-2. **TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ**. Phạm Văn Liêm, 2011, 2013.
- 42-2. **NHIP CẦU TƯƠNG TRI**. Huệ Khải, 2011, 2013.
- 43-2. **ĐIỂM TỰA TÂM LINH**. Huệ Khải, 2011, 2012.
- 44-2. **ĐỌC LẠI THẮT CHÂN NHÂN QUẢ**. Huệ Khải, 2011, 2013.

- 45-1. **NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI LÀM QUEN PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.** Huệ Khải, 2011.  
 46-1. **TIẾNG CHIM QUYÊN.** Phạm Văn Liêm (thơ), 2011.  
 47-1. **MỘT GÓC NHÌN VĂN HÓA CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2011.  
 48-2. **CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC.** Huệ Khải, 2011, 2013.  
 49-1. **KINH CÚNG TỬ THỜI.** Cao Đài Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi, 2011.  
 50-1. **XUÂN HÒA ĐỒNG.** Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2012.  
 51-3. **CUỘC ĐỜI PHẬT THÍCH CA.** Ngô Bái Thiên, tranh 4 màu, 2012 in hai lần, 2013.  
 52-2. **TU CỨU CỬU HUYỀN THẤT TỔ.** Huệ Khải, 2012, 2013.  
 53-1. **CẨM ĐẠO CAO ĐÀI Ở TRUNG KỲ (1928-1950).** Huệ Khải, 2012.  
 54-2. **BẮC CẦU TÂM LINH.** Huệ Khải. / 55-2. **HÒA ĐIỆU LIÊN TÔN.** Huệ Khải, 2012, 2013.  
 56-1. **ĐẠO LÝ HUYỀN CƠ.** Thiện Bảo. / 57-1. **LƯỢC SỬ BÁT BỬU PHẬT ĐÀI.** Thiện Bảo, 2012.  
 58-1. **CAO ĐÀI KHÁI YẾU.** Đạt Đức, 2013.  
 59-1. **QUAN THÁNH XƯA VÀ NAY.** Huệ Khải, 2013.  
 60-1. **MỤC ĐÍCH & ĐƯỜNG LỐI CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO.** Đơn Tâm, 2013.  
 61-2. **GIỌT NGỌC KIM BÀN.** Thanh Căn, 2013, 2014.  
 62-1. **CUỘC ĐỜI ĐỨC KHỔNG TỬ.** Huệ Khải & Lê Anh Minh, truyện tranh, 2013.  
 63-1. **CÔNG GIÁO & CAO ĐÀI HỘI NGỘ PHỤC SINH.** Nhiều người viết, 2013.  
 64-1. **ĐẠI ĐẠO VÀ TÔN GIÁO.** Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ, 2013.  
 65-1. **BÁT QUÁI ĐỒ THIÊN XƯA VÀ NAY.** Nhiều người viết, 2013.  
 66-1. **THƠ NGƯỜI ÁO TRẮNG.** Nhiều người viết, 2013.  
 67-1. **ƠN CỨU ĐỘ.** Diệu Nguyên, 2013.  
 68-1. **TRUNG DU HÀNH ĐẠO.** Nhiều người viết, 2013.  
 69-1. **DƯỚI MÁI ĐẠO VIỆN.** Huệ Khải, 2013.  
 70-1. **CÔNG GIÁO & CAO ĐÀI HỘI NGỘ GIÁNG SINH.** Nhiều người viết, 2013.  
 71-1. **HỒ BIỂU CHÁNH XƯA VÀ NAY.** Huệ Khải, 2014.  
 72-1. **PETRUS KÝ XƯA VÀ NAY.** Huệ Khải, 2014.  
 73-1. **TƯỚNG NHỚ NHÂN TỬ NGUYỄN VĂN THỌ.** Nhiều người viết, 2014.  
 74-1. **HÀNH TRẠNG ĐỨC AN TRINH THẦN NỮ.** Huệ Khải, 2014.  
 75-1. **AN THUẬN QUẢ DUYÊN.** Diệu Nguyên, 2014.  
 76-1. **TRỜI CHẴNG XA NGƯỜI.** Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ, 2014.  
 \* **ĐẠI ĐẠO VĂN UYẾN 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7-8, 9, 10.** Hiệp tuyển thơ văn, 2012, 2013, 2014.  
**Ghi chú:** 76.1 tức là quyển 76, in lần thứ nhất. 24.4 tức là quyển 24, in lần thứ tư.

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ  
 CHƯƠNG TRÌNH CHUNG TAY ẤN TỔNG KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO

Nhân Tử NGUYỄN VĂN THỌ  
**TRỜI CHẴNG XA NGƯỜI**  
 IN LẦN THỨ NHẤT

*Chịu trách nhiệm xuất bản:* NGUYỄN CÔNG OÁNH  
*Biên tập:* LÊ HỒNG SƠN  
*Trình bày & Kỹ thuật:* DŨ LAN  
*Vẽ bìa:* LÊ ANH HUY  
*Sửa bản in:* LÊ ANH MINH, ĐẶNG THIÊN ÂN, DIỆU NGUYỄN

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO  
 53 Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội  
 ☎ (04) 37822845 – Fax: (04) 37822841  
 In năm ngàn bản, khổ 14,5x20,5 cm, tại XN In FAHASA  
 774 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, TpHCM.  
 ☎ (08) 38153971 – Fax: (08) 38153297  
 Số xuất bản **796-2014/CXB/24-58/TG**, ngày 12-5-2014.  
 Mã số **ISBN: 978-604-61-1200-6.**  
 In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2014.

**SÁCH ẤN TỔNG (KHÔNG BÁN)**

*Tổng phát hành:* Hiền huynh **TRẦN VĂN QUANG**  
 59/79 Trần Phú, phường 4, quận 5, TpHCM. ☎ 0913613653